

Phần học-sinh

LỚP TỰ

EM TẬP

Cần tốt

BỘ GIÁO-DỤC xuất-bản

TẶNG PHẨM CỦA NHÂN-DÂN GIA-NÃ-ĐẠI
GỬI TẶNG TRẺ EM VIỆT-NAM



PHẦN HỌC-SINH

EM TẬP TÍNH TỐT

LỚP TƯ

thuongmaitruongxua.vn

SÁCH ĐỨC-DỤC BẬC TIỂU-HỌC
BỘ GIÁO-DỤC XUẤT-BẢN
1968

BỘ GIÁO-DỤC GIỮ BÀN-QUYỀN

In lần thứ nhất : 1968

Soạn-thảo dưới sự hướng-dẫn của :

Ông LÝ-CHÁNH-ĐỨC

Giám-Độc Trung-tâm Học-liệu

Với sự góp ý-kiến của :

Ông ĐINH-GIA-DZU

Đại-diện Nha Tiểu-học

BAN BIÊN-TẬP :

Soạn-giả :

Ông NGUYỄN VĂN QUAN

Ông NGUYỄN DƯƠNG NAM

Ông TÔ HÒA HIỆP

Họa-sĩ :

Ông LÊ CHÁNH

Chuyên-viên Tu-thư :

Cô TRẦN THỊ ĐÌNH

Bà NGUYỄN ĐĂNG HẢI

Ban biên-tập chân thành cảm-tạ các chuyên-viên Sở Học-vụ BỘ GIÁO-DỤC đã góp nhiều ý-kiến quí báu vào việc biên-soạn cuốn sách này.

LỜI NÓI ĐẦU

Kể từ nay, trong chương-trình bậc Tiểu-học, môn Công-dân và Đức-dục đã được gộp chung làm một. Riêng ở lớp Tư, môn này có mục-đích rèn luyện cho các em có những tính tốt. Chính vì vậy nên chúng tôi đặt tên cho quyển sách này là : « EM TẬP TÍNH TỐT. »

Tập sách này gồm có hai phần :

— Phần Học-sinh

— Phần Chi-nam

A.— Khi soạn phần Học-sinh, chúng tôi dựa vào những nguyên-tắc sau đây :

- a) Mỗi bài được trình-bày dưới hình-thức một câu chuyện nêu lên một vài tính tốt cho các em bắt chước.
- b) Tất cả các bài là những câu chuyện liên-tục nói lên nếp sinh-hoạt của một gia-đình ở nông-thôn.
- c) Mỗi bài dài khoảng 60 tiếng chia thành nhiều câu ngắn hợp với trình-độ hiểu biết của các em lứa 7, 8 tuổi.
- d) Bài nào cũng có nhiều tranh ảnh để gây sự ham thích của các em.

B.— Khi soạn phần Chi-nam, dành cho các đồng-nghiep, chúng tôi nói về nguyên-tắc, và cách trình-bày một bài dạy. Giáo-viên có thể căn-cứ vào đó thêm sáng-kiến riêng cho thích-hợp với hoàn-cảnh địa-phương.

Nếu quyển EM TẬP TÍNH TỐT này đỡ tay các bạn đồng-nghiep phần nào trong việc dạy trẻ và thực-sự tập cho các em được vài tính tốt, đó là điều sở-nguyện của chúng tôi vậy. Tuy nhiên, chúng tôi không dám nghĩ rằng quyển sách này là toàn hảo. Vậy ước mong được các bậc cao-minh vui lòng bổ-khuyết, ngõ hầu kỳ tái-bản được đầy đủ hơn.

Các em học-sinh thân mến,

Trong môn ĐỨC-DỤC năm nay, chúng tôi kể cho các em nghe câu chuyện em Hiếu, một học-sinh lớp Tư ở một trường Tiểu-học trong ấp.

Hiếu, một em trai 8 tuổi, trạc tuổi các em. Cha Hiếu làm nghề thợ mộc. Hiếu có một chị là Hạnh, 9 tuổi, học lớp Ba cùng trường.

Lần lượt các em sẽ biết Hiếu là một người con hiếu-thảo, biết vâng lời cha mẹ, giúp đỡ Ông, Bà, đối xử với người hàng xóm rất nhã-nhận. Vào lớp, Hiếu là một học-sinh ngoan được thầy yêu, bạn mến.

Những ngày lễ, Hiếu và chị Hạnh đi Saigon thăm dì Ba. Những ngày ở tại đây, Hiếu cũng đã tỏ ra khôn-khéo và dễ thương lắm.

Mong rằng các em chơi thân với Hiếu, để tập được nhiều tính tốt.

SOẠN-GIẢ

MỤC-LỤC

CHƯƠNG I : RÈN TÍNH TỐT

	Trang
1. Thân-thể khỏe-mạnh	16
2. Ham vận-động	18
3. Hạnh chỉ đường	20
4. Bài ôn : Em nhớ	22

CHƯƠNG II : BỐN-PHẬN ĐỐI VỚI GIA-ĐÌNH

5. Cháu ngoan	26
6. Cha mẹ cực nhọc	28
7. Nhớ lời cha dặn	30
8. Tấm hình đẹp	32
9. Cúc làm bể ly	34
10. Thăm viếng họ-hàng	36
11. Biếu cam	38
12. Bài ôn : Trong gia đình	40

CHƯƠNG III : BỐN-PHẬN Ở HỌC-ĐƯỜNG

13. Hiếu bị rầy	44
14. Ông Hiệu-trưởng khen lớp Tư	46
15. Thầy Hiếu đau	48
16. Tình bạn	50
17. Đi thăm bạn	52
18. Chào cờ	54
19. Hiếu đưa bạn về	56

20.	Ngồi viết thư	58
21.	Hiếu xem sách hình	60
22.	Trả sách đúng hẹn	62
23.	Hiếu mất sách hình	64
24.	Bài ôn	66

CHƯƠNG IV : BỐN-PHẬN ĐỐI VỚI NGƯỜI NGOÀI

25.	Người đưa thư	70
26.	Em nhỏ đưa báo	72
27.	Hiếu giúp người đổi nước	74
28.	Người quét đường	76
29.	Nói-năng tử-tế	78
30.	Hạnh binh em	80
31.	Chơi đá cầu	82
32.	Gặp ông Năm	84
33.	Làm rơi nón	86
34.	Bài ôn	88

CHƯƠNG V : TRỌNG TÀI-SẢN CỦA NGƯỜI LỐI XÓM, CỦA CÔNG

35.	Trái ổi chín	92
36.	Hộp viết chì màu	94
37.	Hiếu đá banh	96
38.	Bính ném chim	98
39.	Giữ đường sạch-sẽ	100
40.	Đậy thùng rác	102
41.	Cái hố rác	104
42.	Đạp mảnh chai	106

43.	Hiếu ăn bắp nấu	108
44.	Bài ôn	110
45.	Giữ-gìn trường học	112
46.	Tại trạm phát thuốc	114
47.	Viếng nhà bảo-sanh	116
48.	Trong Phòng Thông-tin	118
49.	Hạnh đi chợ	120
50.	Chọi me	122
51.	Ăn đậu phụng	124
52.	Giữ-gìn đường sá	126
53.	Giữ giếng và hồ ao sạch	128
54.	Bài ôn : Trọng của công	130

CHƯƠNG VI : KHI ĐI ĐƯỜNG

55.	Đi Saigon	134
56.	Thả điều	136
57.	Một tai-nạn	138
58.	Lên xe đồ	140
59.	Trên xe đồ	142
60.	Xuống xe đồ	144
61.	Trên đường về nhà	146
62.	Bài ôn	148

CHƯƠNG I
RÈN TÍNH TỐT

thuongmaitruongxua.vn



I. THÂN-THỂ KHỎE-MẠNH

Sáng sớm Hiếu thấy
nhiều thanh-niên đang
tập thể-dục.

Hiếu hỏi cha :

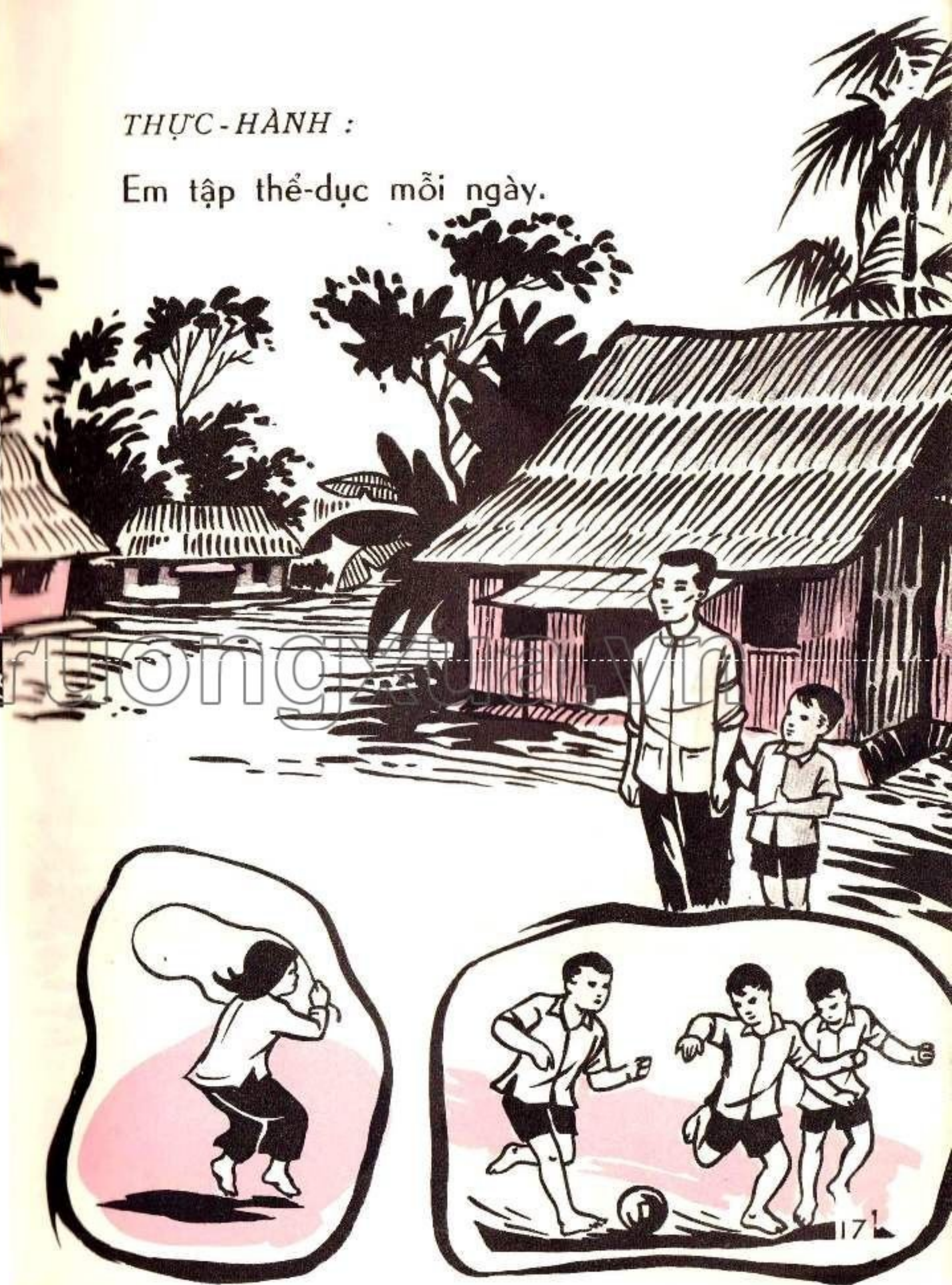
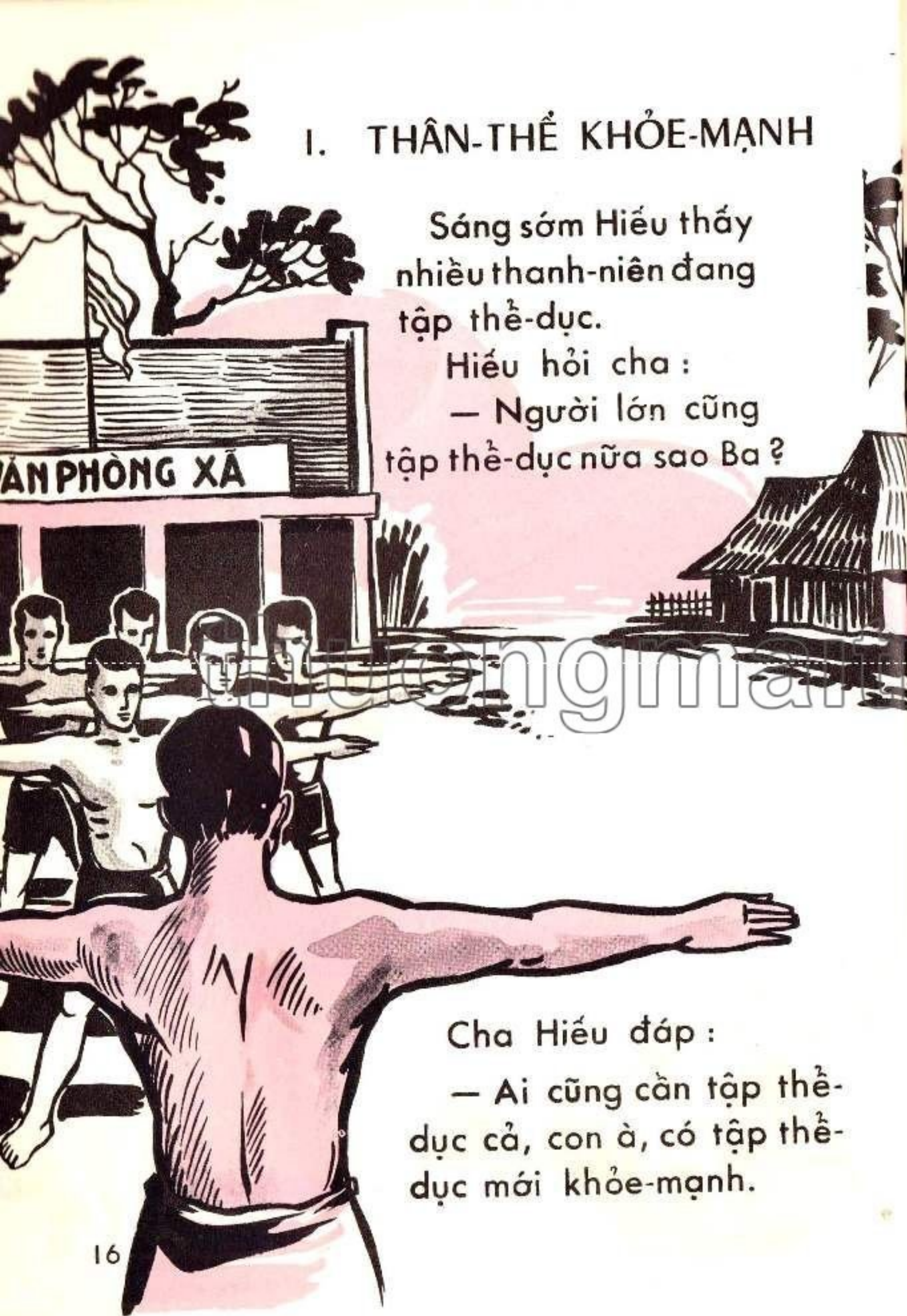
— Người lớn cũng
tập thể-dục nữa sao Ba ?

Cha Hiếu đáp :

— Ai cũng cần tập thể-
dục cả, con à, có tập thể-
dục mới khỏe-mạnh.

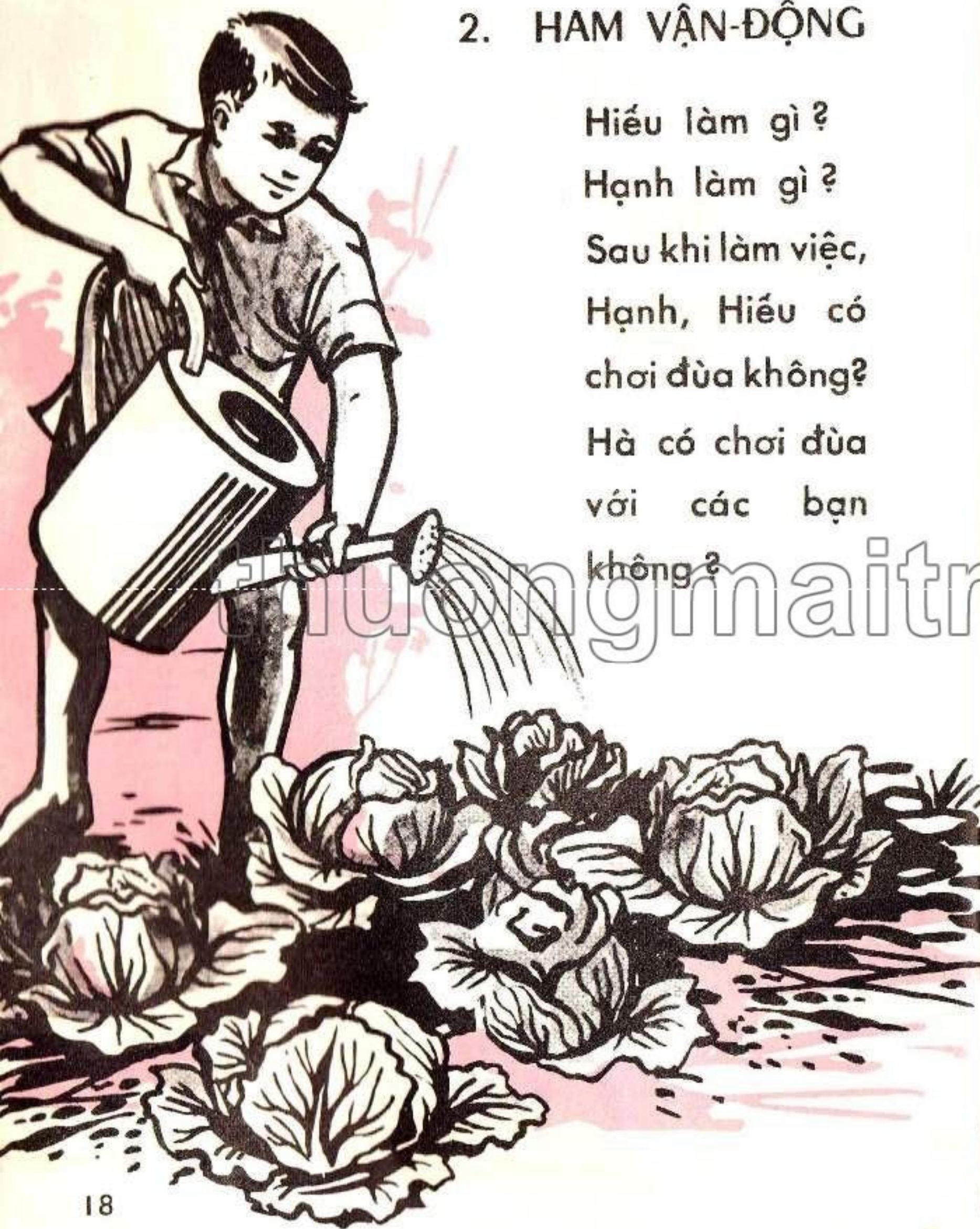
THỰC-HÀNH :

Em tập thể-dục mỗi ngày.



2. HAM VẬN-ĐỘNG

Hiếu làm gì ?
Hạnh làm gì ?
Sau khi làm việc,
Hạnh, Hiếu có
chơi đùa không?
Hà có chơi đùa
với các bạn
không ?



THỰC-HÀNH :

Em năng vận-động.



3. HẠNH CHỈ ĐƯỜNG

Hạnh cùng các bạn
đang chơi.

Có người hỏi thăm
nhà Ông Năm.

Các bạn sợ-sệt bỏ
chạy.



Hạnh ra chào, trả lời lễ-phép.

Khách khen :

— Em ngoan, dạn-dĩ lắm !

Khách đi.

Hạnh và các bạn tiếp-tục chơi.

THỰC-HÀNH :

Khi có người lạ hỏi, em mạnh-
dạn trả lời.





4. Bài ôn : EM NHỚ

Em tập thể-dục hằng ngày,
Vận-động thân-thể, chân tay
cho bền.

Ai hỏi em trả lời liền,
Nói-năng lễ-phép, tự-nhiên, dịu-dàng.



thuongmaitruongxua.vn

CHƯƠNG II

**BỖN-PHẬN ĐỐI
VỚI GIA-ĐÌNH**





5. CHÁU NGOAN

Sau bữa cơm, Hiếu rót hai tách nước trà.
Em đem lại mời Ông, Bà.
Hạnh lấy thuốc hút cho Ông.
Em bung ô trầu đến cho Bà.
Ông, Bà khen :
— Các cháu ngoan quá !

THỰC - HÀNH :

Về nhà, em cũng làm như Hiếu, Hạnh.

6. CHA MẸ CỰC-NHỌC

Cha Hạnh đi làm
suốt ngày.



Mẹ Hạnh lo mọi việc
trong nhà.
Giờ rảnh, cha Hạnh
còn lo trồng cây ăn
trái.
Tối nào cha cũng dạy
thêm Hạnh và Hiếu
học.



Cha mẹ vất-vả cả ngày.
Nhớ những lúc ấy, Hạnh
thương cha mẹ lắm.



GHI NHỚ :

Công cha như núi
Thái-Sơn.
Nghĩa mẹ như nước
trong nguồn chảy ra.



7. NHỚ LỜI CHA DẶN

Các bạn rủ Hiếu đi
chơi bông vụ.

Hiếu nói :



— Tôi không chơi đâu.
Ba tôi bảo trò chơi ấy nguy-hiểm lắm.
Vừa lúc ấy, cha Hiếu bước vào cổng.



Hiếu reo lên :

— Ba về!
Em chạy ra xách
đồ giúp cha.

Trong nhà, mẹ
Hạnh nói :

— Ba con về rồi,
Hạnh coi em để
má đi lo cơm.

THỰC HÀNH :

Em giúp đỡ và
vâng - lời cha mẹ.



8. TẤM HÌNH ĐẸP

Hiếu đang chơi.

Hạnh bảo em vào học.

Hiếu nghe lời chị.



Hạnh mở tập ra học bài,
Một tấm hình thật đẹp rớt ra.

Hạnh cho em.

Hiếu, Hạnh rất hòa-thuận.

Hai chị em không bao giờ gây-gỗ.

THỰC-HÀNH :

Em luôn luôn hòa-thuận

với anh em trong nhà.



9. CÚC LÀM BỂ LY

Hiếu theo cha sang thăm Bác Cả.
Bác Cả gọi người giúp việc đem nước
mời khách.

Chị Cúc bung nước ra, rúi vấp té.
Ly rớt bể, nước nóng văng vào người
Bác Cả.

Cúc run sợ.



Bác Cả không rầy-la mà còn hỏi:

— Con té có sao không?

Khi về nhà cha Hiếu nói:

— Bác Cả con thật là người hiền-đức.

Bác rất thương kẻ ăn người ở trong nhà.

THỰC-HÀNH:

Em đối-dãi tử-tế với người
giúp việc trong nhà.

10. THĂM VIẾNG HỌ-HÀNG



Hôm nay là chủ-nhật.

Hạnh, Hiếu xin phép ba má sang thăm
dì Tư ;

Dì Tư mừng-rỡ, vuốt-ve các cháu.

Dì hỏi thăm chuyện nhà Hạnh.



Dì lấy bánh kẹo cho các cháu ăn và khen :
— Các con lại thăm dì, ngoan lắm.

THỰC-HÀNH :

Ngày nghỉ em đến thăm viếng họ-hàng.





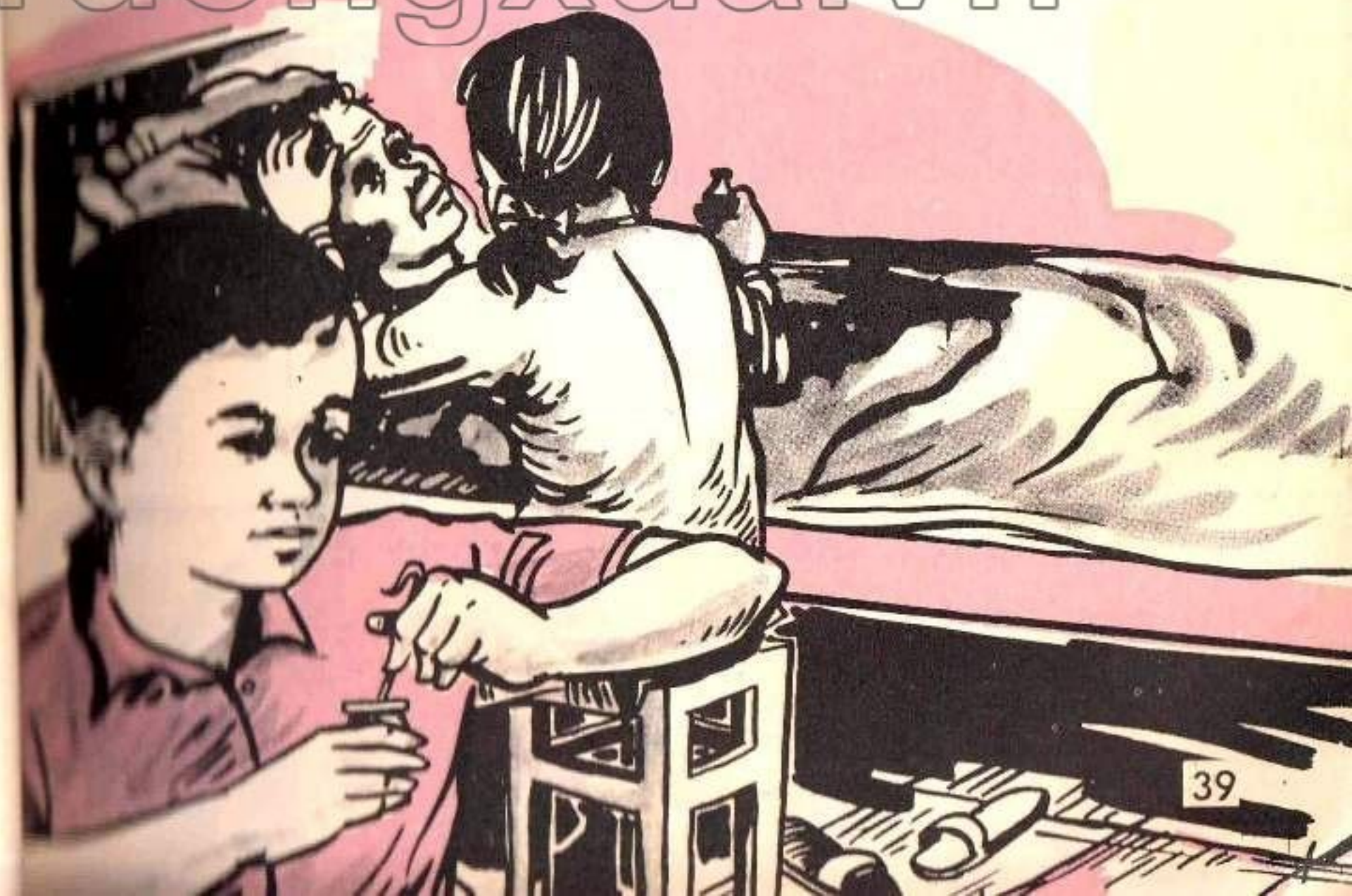
II. BIẾU CAM

Hôm nay bà cô của Hiếu đau.
Má Hiếu đi mua chục cam.
Hạnh, Hiếu đem cam biếu bà
cô.
Chỉ có một mình bà ở nhà.

Bác Hai, con của bà đi làm chưa về.
Bác gái bận đi chợ.
Hiếu ngoáy trầu cho bà cô ăn.
Hạnh lấy dầu thoa cho bà.
Đến trưa, hai chị em mới ra về.

QUYẾT-ĐỊNH :

Bà con cô bác có đau.
Em nên giúp-đỡ với nhau thật nhiều.





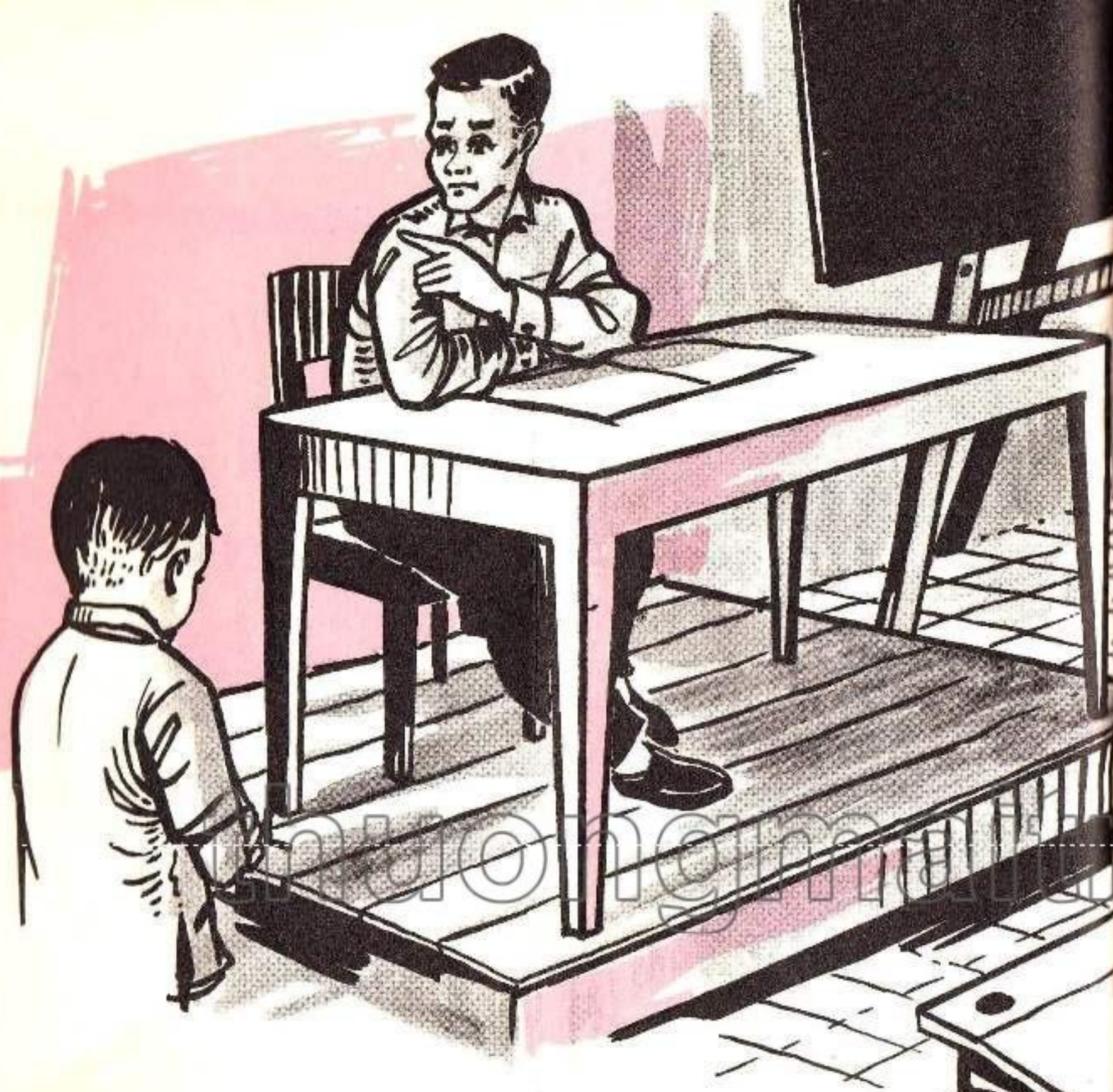
12. Bài ôn: TRONG GIA-ĐÌNH

Ngày ngày hầu hạ Ông, Bà.
Giúp-đỡ cha mẹ gọi là báo ân.
Họ-hàng chú bác xa gần.



Viếng thăm bạn-hỏi thăm-thân-nhau cùng.
Anh em hòa-thuận sống chung.
Nói-năng nhã-nhận, khoan-dung người
làm.





13. HIẾU BỊ RẦY

Hôm nay Hiếu quên tập ở nhà.

Thầy rầy Hiếu.

Trong giờ chơi, các bạn Hiếu hỏi :

— Anh được thầy thương lắm, sao hôm nay cũng bị rầy ?

Anh có ghét thầy không ?

Hiếu đáp :

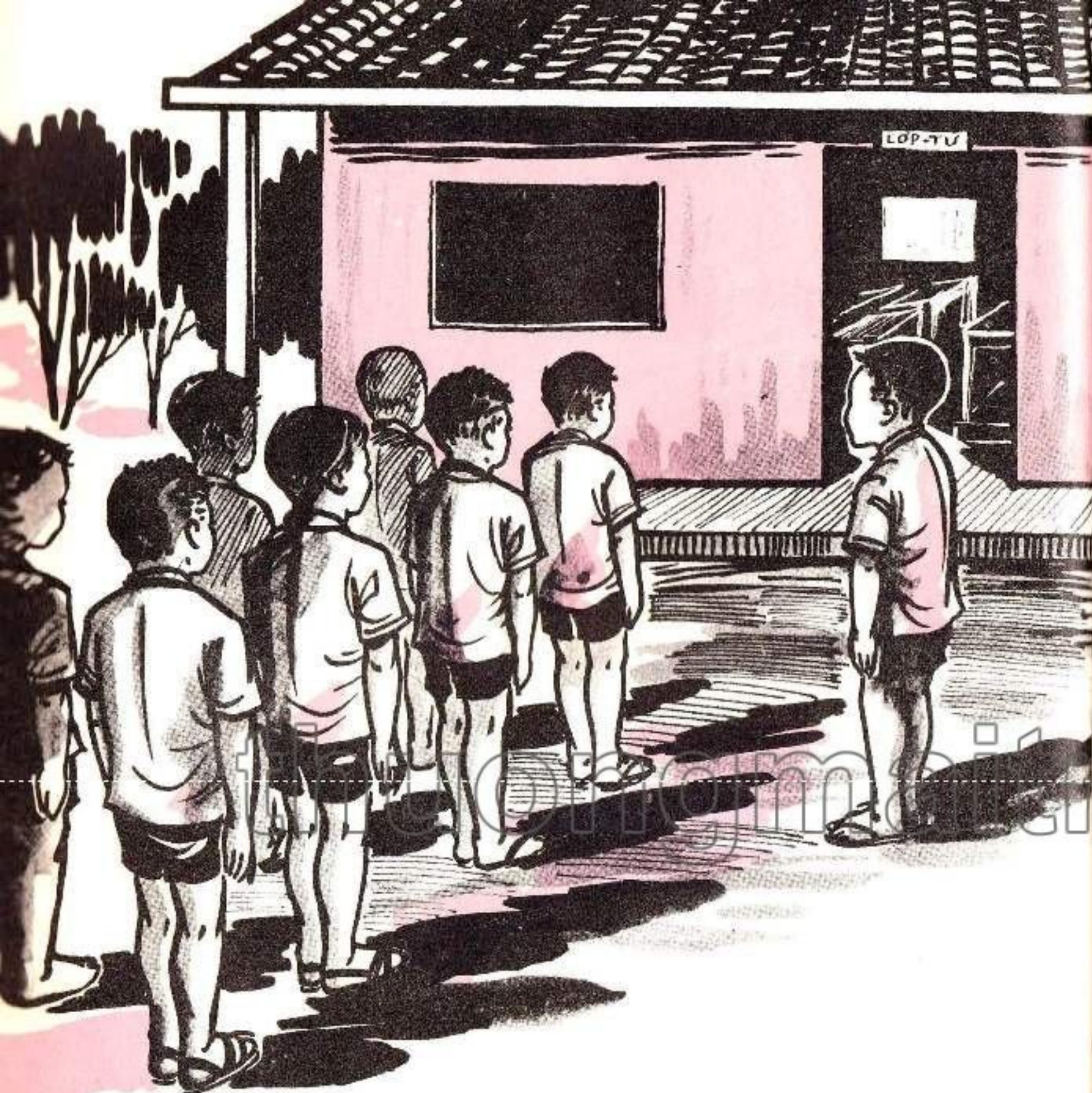
— Tôi bỏ quên tập, thầy rầy là đúng lắm!

— Các bạn đều cho là phải :

QUYẾT-ĐỊNH :

Em không oán trách thầy khi bị phạt.





14. ÔNG HIỆU-TRƯỞNG KHEN LỚP TƯ

Trống đánh mà thầy chưa đến.

Hiếu lo cho các bạn xếp hàng ngay-ngắn vào lớp.

Cả lớp ngồi im-lặng chờ thầy.

Một lát sau ông Hiệu-trưởng đến.

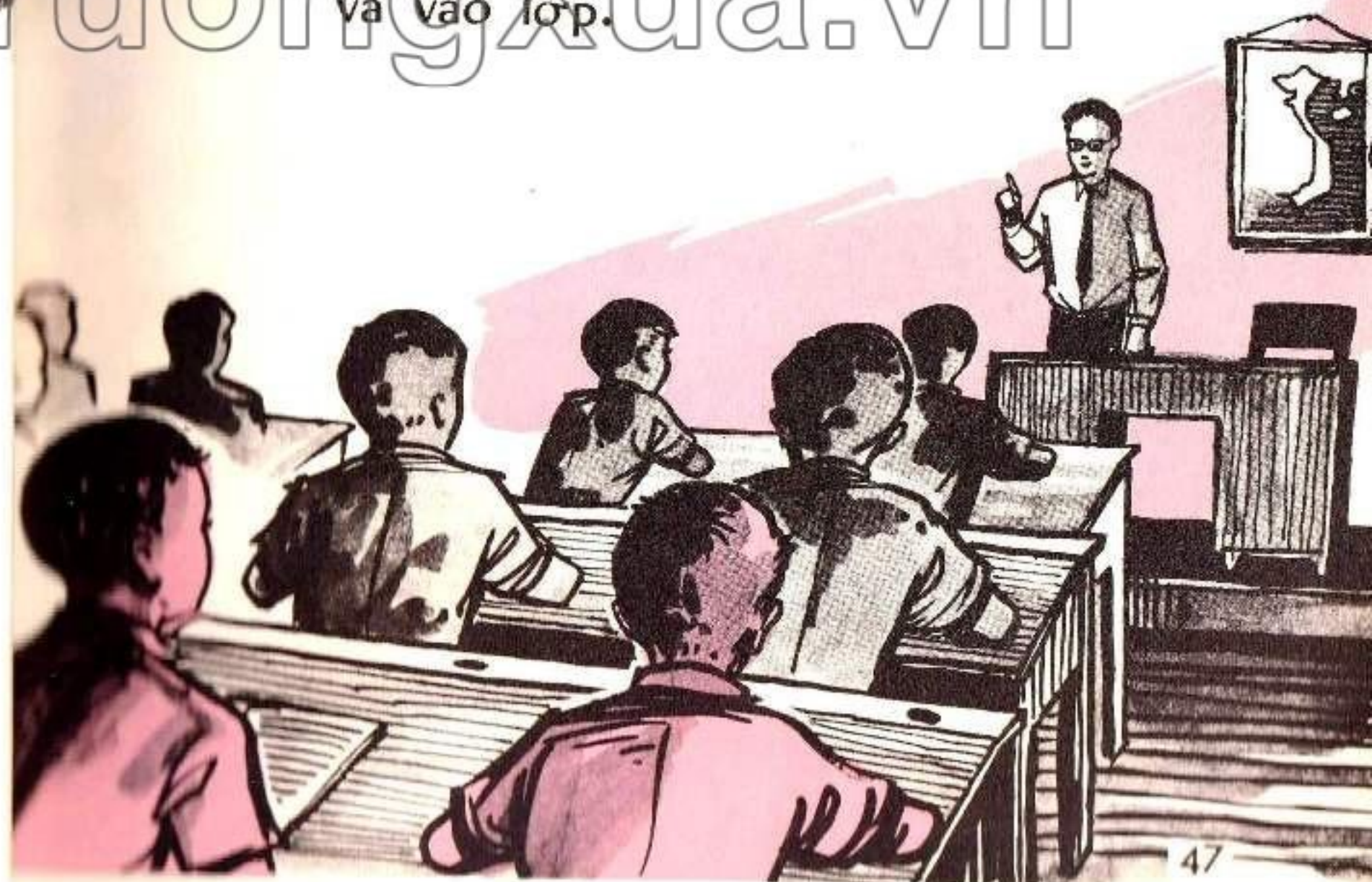
Ông nói :

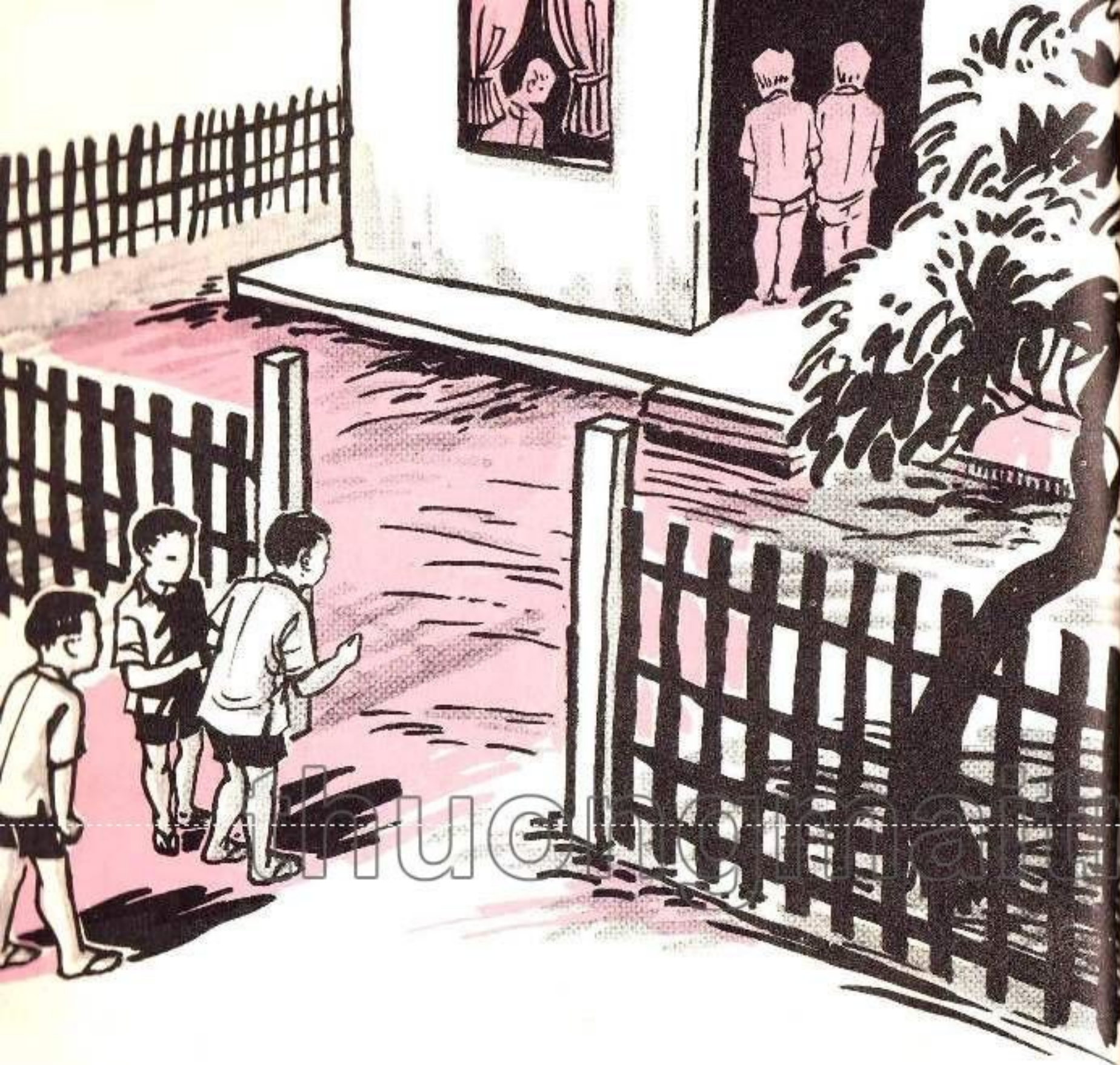
— Thầy các con đau không đến được.

Các con đã giữ trật-tự, thật đáng khen.

THỰC-HÀNH :

Em luôn luôn giữ trật-tự khi ra
và vào lớp.





15. THẦY HIẾU ĐAU

Thầy Hiếu bệnh.

Hiếu với vài bạn đến thăm thầy.

Đến nơi, Hiếu thấy có nhiều anh lớp Nhất cũng đến thăm thầy nữa.

Thầy giới-thiệu :

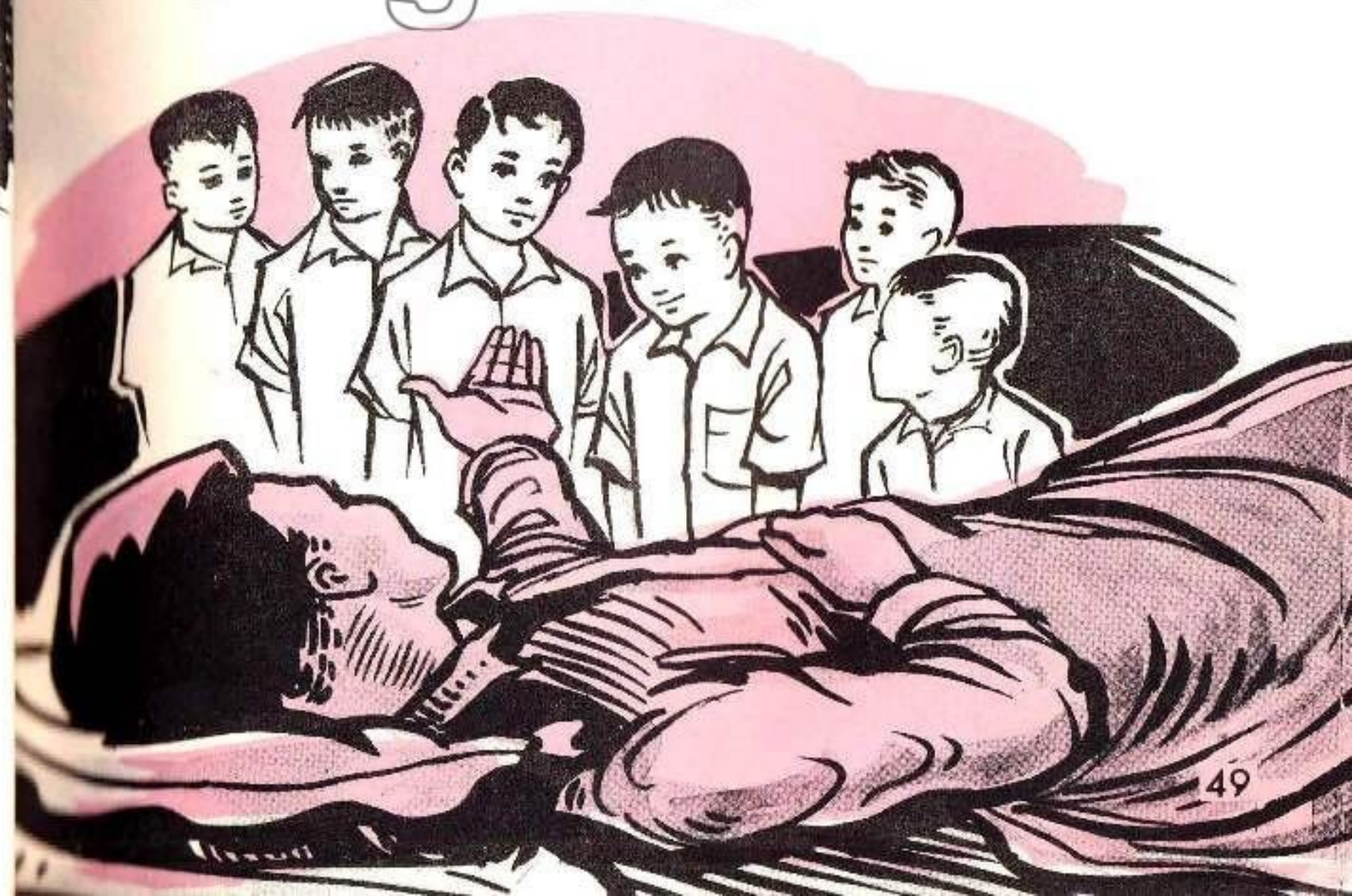
— Đây là những anh đã học thầy ba năm về trước.

Thầy tiếp :

— Thầy cảm ơn các em lắm,
Các trò cũ lại thăm thầy, thầy rất mừng.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em năng lại thăm thầy cũ.



16. TÌNH BẠN

Thúy và Hạnh học chung một lớp.
Thúy thiếu vật chì, Hạnh cho mượn.
Đến giờ Toán, Thúy không có phần.
Hạnh bẻ đôi cục phấn cho Thúy phân nửa.

Thúy đau, nghỉ học.

Hạnh đến thăm, cho Thúy mượn tập bài học.



Hạnh và Thúy xem nhau
như chị em ruột.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em xem bạn học một lớp
như chị em một nhà.



17. ĐI THĂM BẠN

Hạnh lên lớp Ba.

Thúy nghèo, ở nhà giữ em.

Hạnh đang học bài, bỗng Thúy đến.

Thúy đem cho Hạnh bốn trái ổi.
Hạnh và Thúy trò chuyện vui-vẻ.
Hạnh chạy vào tủ lấy cuốn sách Tấm Cám.
Hạnh nói :
— Cuốn sách này hay lắm,
Thúy đem về đọc đi.
Hạnh đưa Thúy ra tận cửa ngõ.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em năng tới thăm bạn cũ.





19. HIẾU ĐƯA BẠN VỀ

Hiếu, Lân, Bính cùng đi học về.
Dọc đường Bính bị ói.



Hiếu rủ Lân đưa Bính về.

Đến nhà, mẹ Bính đặt Bính lên giường.

Bà nói :

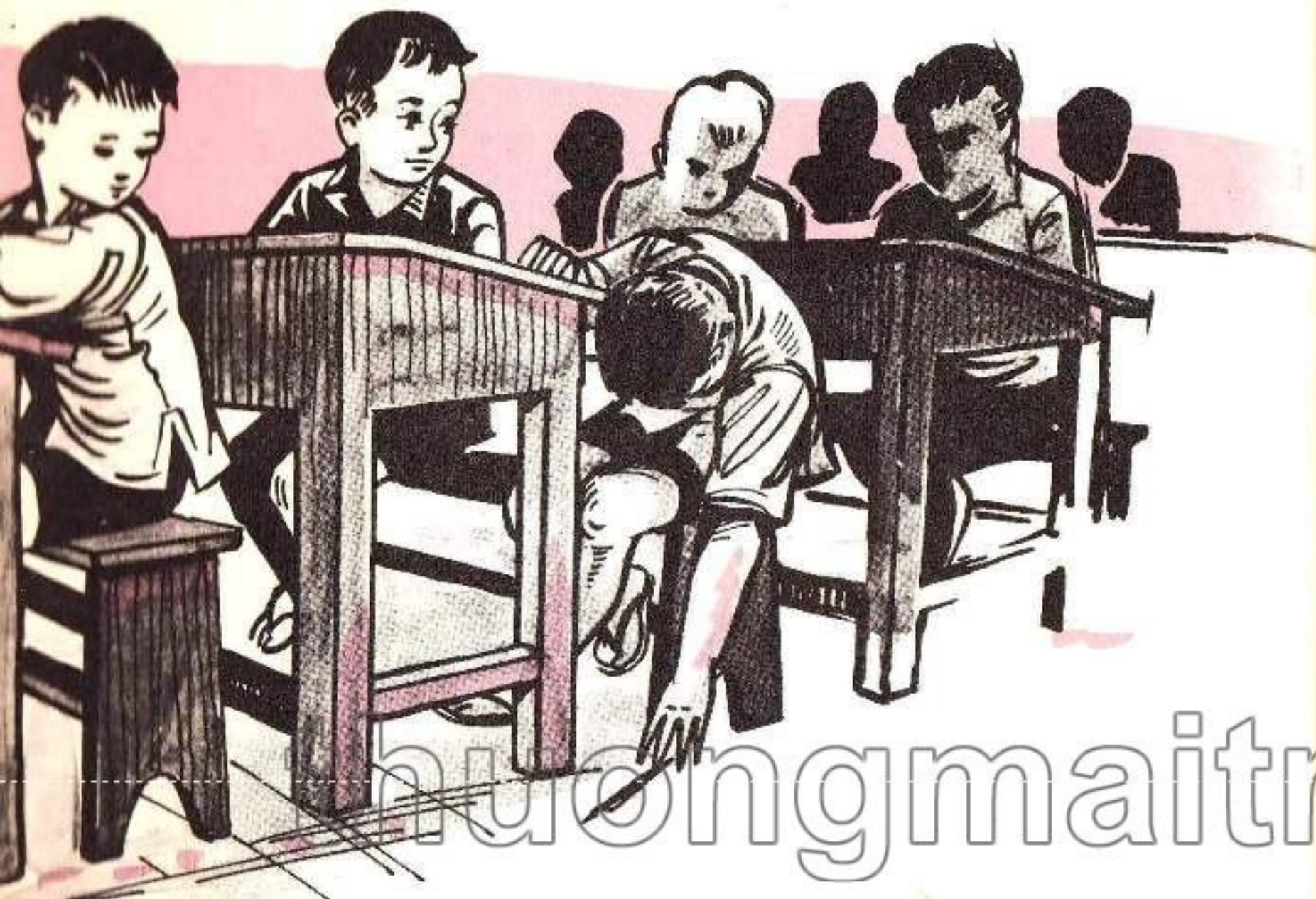
— Bác cảm ơn hai cháu.

Các cháu còn nhỏ mà biết giúp đỡ
bạn-bè. Ngoan lắm.

THỰC-HÀNH :

Em giúp đỡ bạn-bè khi gặp rủi-ro.





20. NGÒI VIẾT HƯ

Đang giờ chính-tả, Sơn làm rớt cây viết.

Ngòi viết bị hư,

Sơn đứng dậy nói:

— Thưa thầy, ngòi viết con hư rồi.

Thầy hỏi:

— Em nào có ngòi viết dư cho Sơn mượn.

Hiếu lẹ-làng đứng dậy:

— Thưa thầy con ạ.

Thầy nói:

— Hiếu sẵn-sàng cho bạn mượn đồ dùng,
Thật đáng khen.

THỰC-HÀNH:

Em sẵn-sàng cho bạn mượn đồ dùng.





21. HIẾU XEM SÁCH HÌNH

Hiếu đang mải-mê xem sách hình.

Dung, em Hiếu nói :

— Sách hình đẹp quá, cho em xem với.

Nói xong, Dung giành lấy sách.



Hiếu giữ tay em lại và nói :

— Sách này, anh mượn của bạn anh.

Đề anh lật cho em xem, kéo hư sách.

GHI NHỚ :

Em giữ-gìn cẩn-thận
đồ dùng mượn của bạn.



22. TRẢ SÁCH ĐÚNG HẸN

Hiếu trả sách hình cho Lân.

Lân hỏi : — Sách hay không Hiếu ?



Hiếu đáp :

— Sách hay lắm. Cám ơn anh.

Tôi còn muốn xem nữa.

Nhưng đã hẹn hôm nay trả lại anh,

Tôi không dám giữ lâu.

Lân nói :

— Anh thật đúng hẹn.

Thôi tôi cho anh mượn thêm ít ngày nữa đó.

QUYẾT-ĐỊNH :

Khi mượn vật gì của ai, em phải trả đúng hẹn.



23. HIẾU MẤT SÁCH HÌNH

Gần đến giờ về, Hiếu đứng dậy:

— Thưa thầy, em vừa mượn được quyển sách hình, ai lấy mất rồi.

Thầy hỏi:

— Em nào giấu sách của Hiếu?

Trò Hỷ đứng dậy nói:

— Thưa thầy, em mượn đấy ạ.

Thầy bảo:

— Em phải trả sách lại cho Hiếu.

Muốn mượn sách, em phải hỏi bạn.

Chừng nào bạn cho phép, em mới được giữ.

GHI NHỚ:

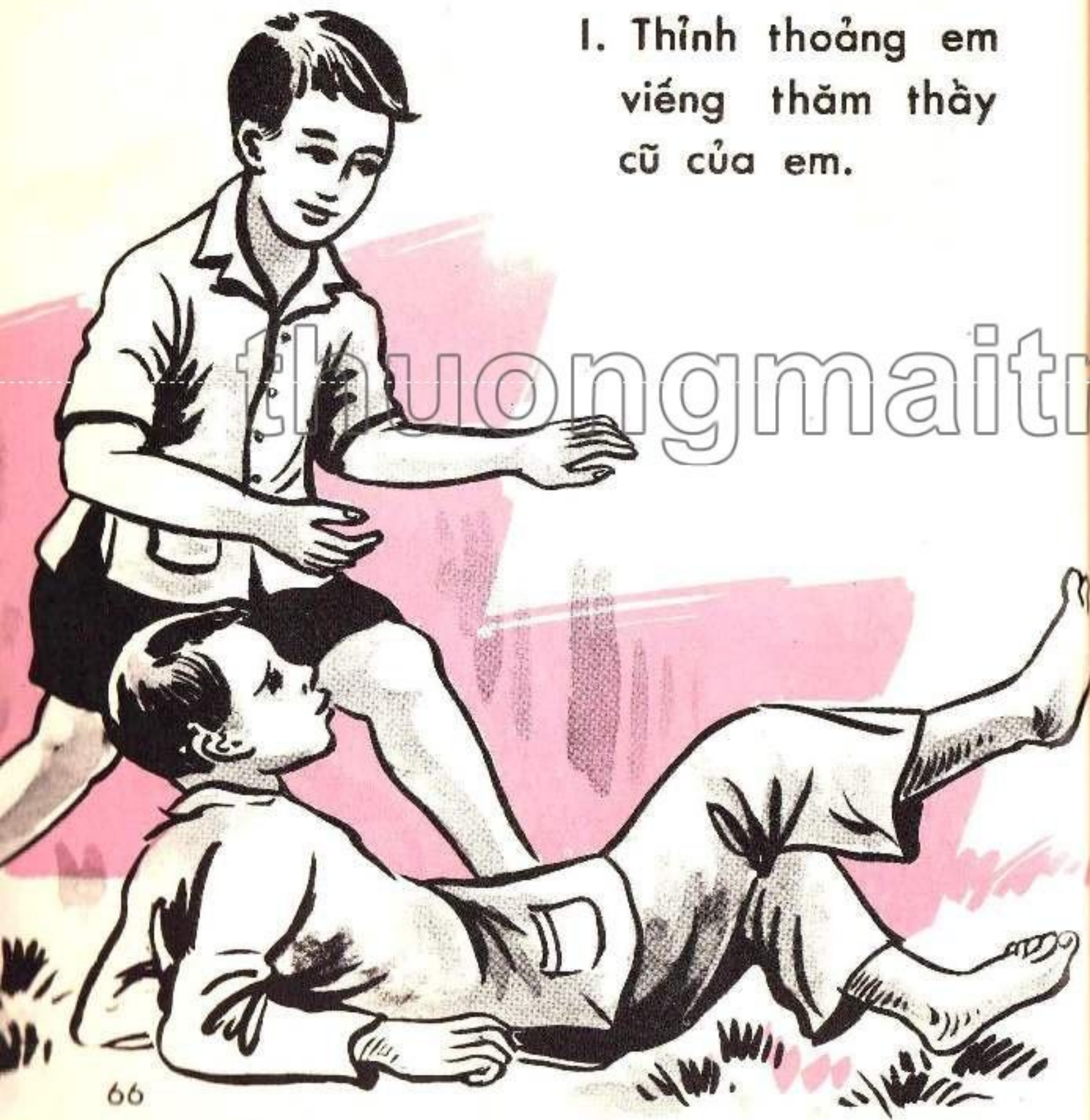
Khi mượn vật gì, em phải hỏi bạn.



24. BÀI ÔN

Viết vào tập, từ trên xuống dưới, những số từ 1 đến 10. Đọc kỹ từng câu sau đây, nếu câu nào đúng, em ghi chữ Đ cạnh số của câu đó. Nếu câu nào sai, em ghi chữ S.

1. Thỉnh thoảng em viếng thăm thầy cũ của em.

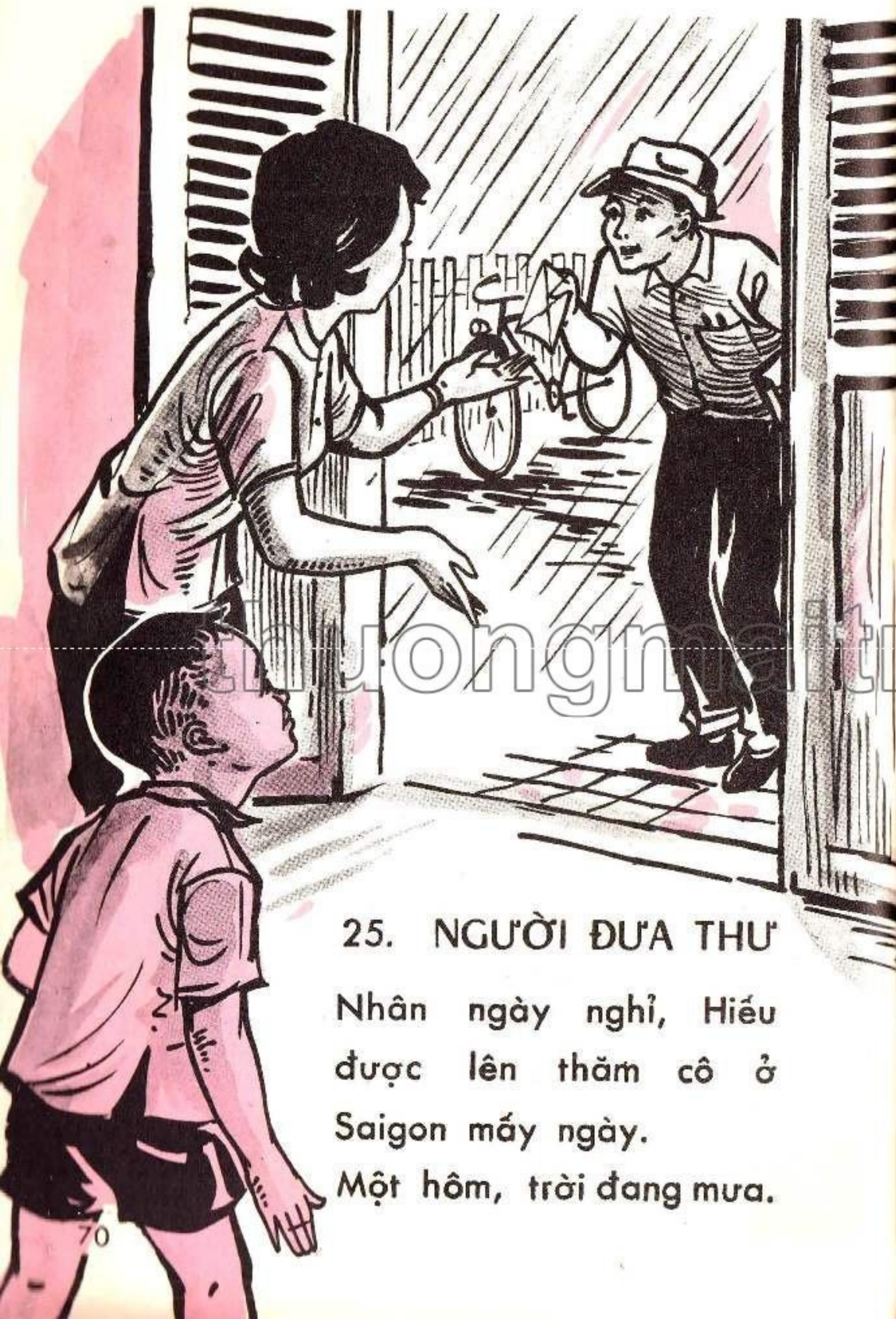


2. Em không thương mến bạn học của em.
3. Em vẫn đi thăm bạn cũ của em.
4. Khi ra vào lớp, em la giỡn.
5. Khi gặp lễ chào cờ, em phải đứng nghiêm chỉnh.
6. Bạn gặp rủi ro, em giúp đỡ.
7. Em không cho ai mượn gì cả.
8. Đồ dùng của bạn, em không cần giữ cẩn-thận.
9. Mượn đồ dùng của bạn, em phải trả đúng hẹn.
10. Mượn đồ dùng của bạn, em phải hỏi bạn.

CHƯƠNG IV
BỒN-PHẬN
ĐỐI VỚI
NGƯỜI NGOÀI

thuongmaitruongxua.vn





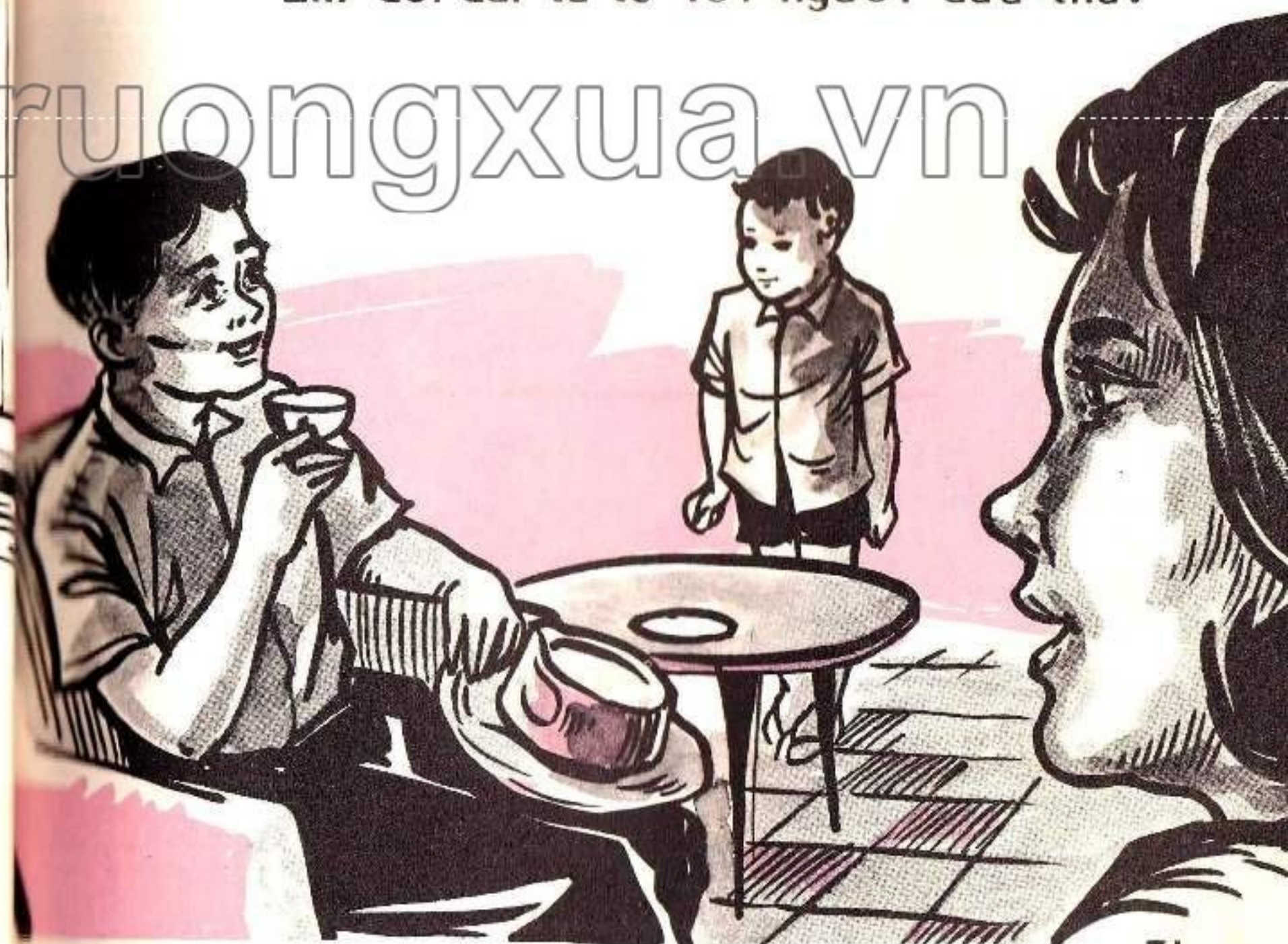
25. NGƯỜI ĐƯA THƯ

Nhân ngày nghỉ, Hiếu được lên thăm cô ở Saigon mấy ngày.
Một hôm, trời đang mưa.

Có người đưa thư gọi cửa.
Cô Sáu mừng-rỡ bước ra nhận thư.
Cô cảm ơn và mời bác đưa thư vào uống nước, tránh mưa.
Một lát sau trời tạnh.
Bác lại tiếp-tục đi phát thư.

GHI NHỚ :

Em đối-dãi tử-tế với người đưa thư.



26. EM NHỎ ĐƯA BÁO

Buổi chiều, Hiếu và các em đang xem sách ngoài sân. Có em đưa báo liệng tờ báo vào sân, trúng chỗ nước dơ.



Hảo la:

— Sao mày lại liệng trúng vũng nước, làm dơ hết báo?

Cô Sáu nghe thấy, liền nói:

— Em đó còn vội đi bỏ báo nhiều nhà nữa. Con nên thương người và đừng rầy la như thế.

GHI NHỚ:

Người đưa báo giúp ích cho nhiều người.





27. HIẾU GIÚP NGƯỜI ĐỔI NƯỚC

Hiếu cùng các em đang ngồi chơi ngoài sân.

Có người đổi nước kêu cửa.

Hiếu nhanh-nhẹn dọn ghế, mở cửa.

Hiếu còn vào mở nắp lu nước giúp người gánh nước.

Cô Sáu khen :



— Anh Hiếu ngoan lắm!
Các con nên bắt-chước
anh Hiếu.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em giúp đỡ người
đổi nước.



28. NGƯỜI QUÉT ĐƯỜNG

Ăn sáng xong, cô Sáu dẫn Hiếu, Hạnh và các con đi vườn Tao-Đàn chơi.

Ra đường, Hiếu gặp người quét đường.

Bác cầm chổi dài đang quét rác.
Một người khác hốt rác vào ky đồ lên xe.
Đường sạch trơn bóng loáng.
Thấy Hạnh, Hiếu đứng nhìn, cô nói :
— Nhờ họ, đường sá sạch-sẽ, thành-phố vui tươi.

GHI NHỚ :

Em biết ơn người quét đường và hốt rác.



29. NÓI NĂNG TỬ-TẾ

Hết ngày nghỉ, Hiếu, Hạnh về đi học.

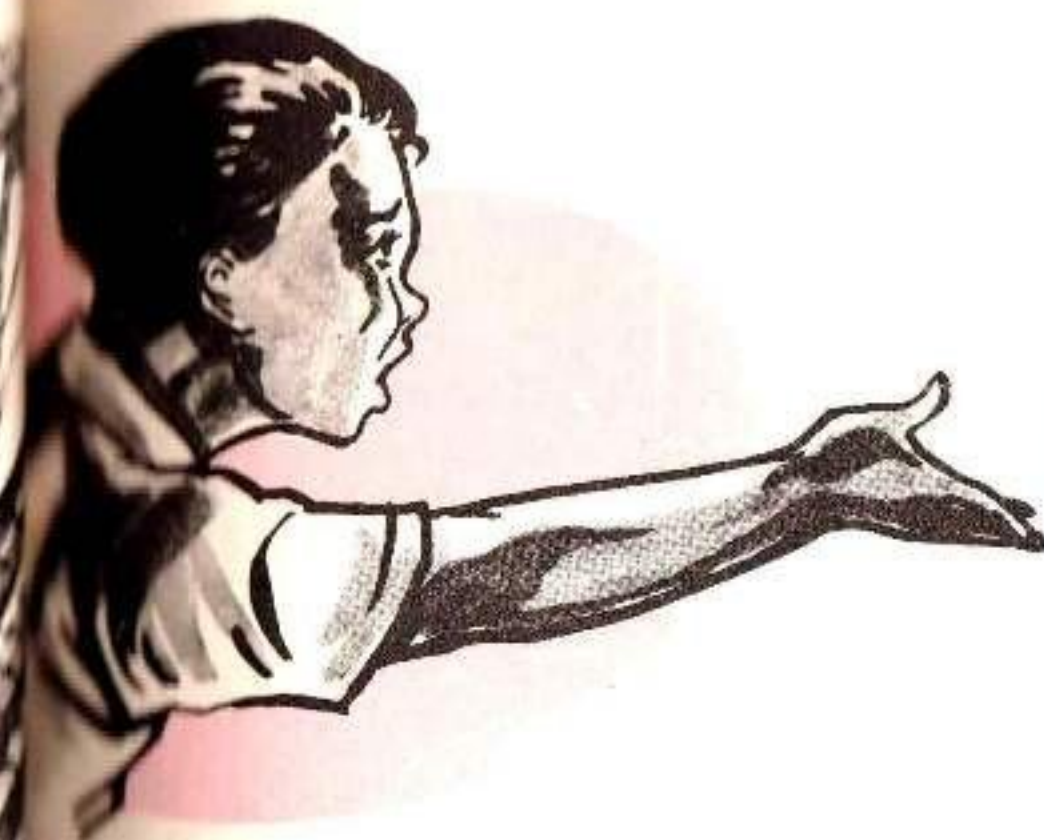
Hôm sau lúc tan học, học-sinh ra về.

Một em làm rớt cái nón vải.

Hiếu vô ý dẫm lên.

Anh bạn cự :

— Sao mày dẫm nón tao, mày?



Hiếu nhặt nón phủi bụi, vừa trao trả vừa nói :

— Xin lỗi anh, tôi vô ý.

Thấy vậy, thầy gọi cả hai bảo :

— Hiếu vô ý, con nên bỏ qua, đừng gọi nhau mày tao, không tốt.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em luôn luôn nói năng tử-tế.



30. HẠNH BÌNH EM

Xe chiếu bóng lưu động đến sân đình.

Hạnh, Hiếu ra xem.
Hai chị em đến sớm
giành được chỗ ngồi.
Lát sau, một đứa
lớn hơn xô Hiếu,
toan giành chỗ.

Hạnh cản lại,
nghiêm mặt nói :

— Anh không được
bắt nạt em tôi.

Anh muốn ngồi,
tôi nhường chỗ cho.
Anh ấy mắc cỡ bỏ
đi.

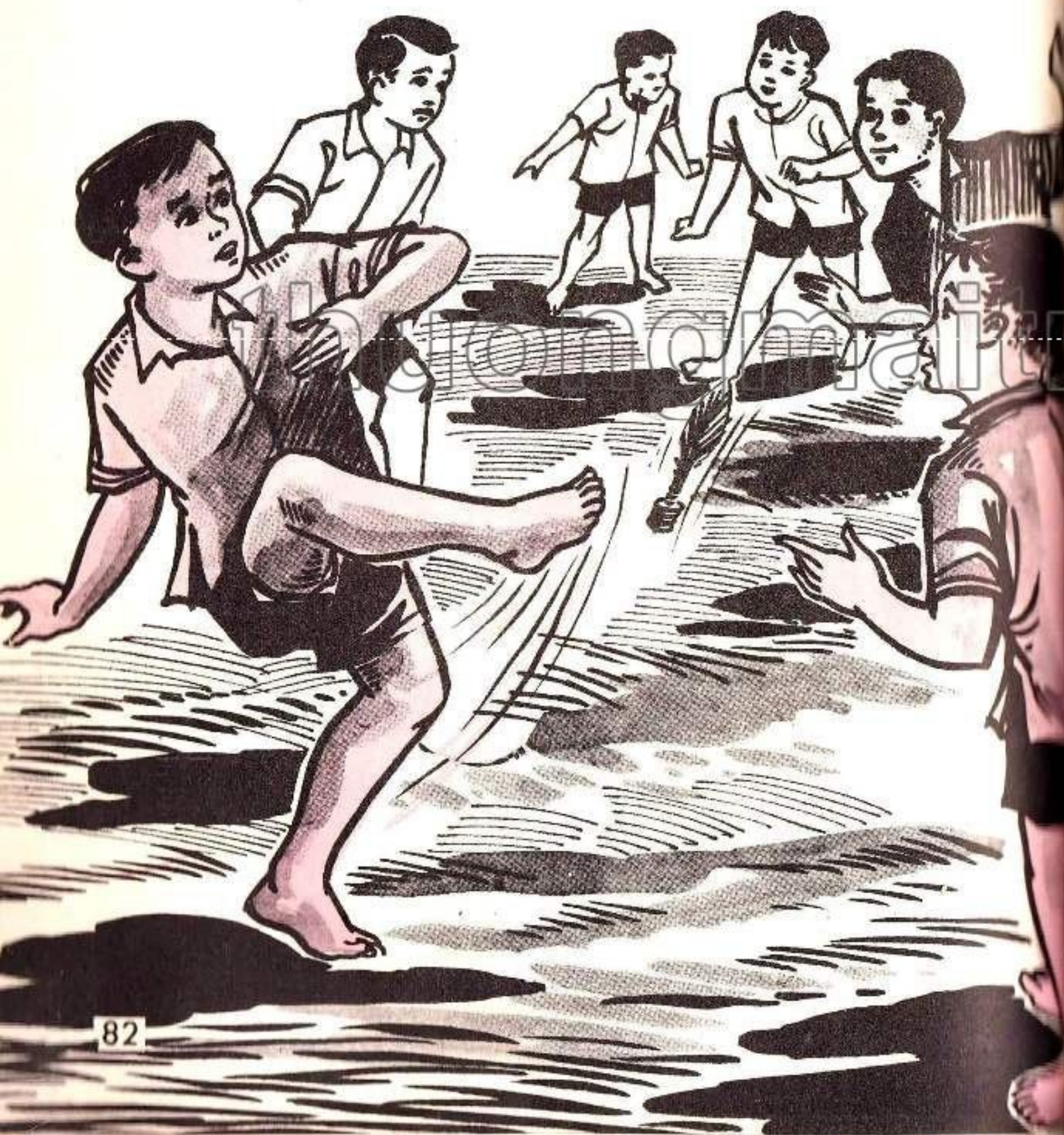
Hạnh nhìn em cười
sung-sướng.

QUYẾT ĐỊNH:
Em không bắt nạt những trẻ
nhỏ hơn em.



31. CHƠI ĐÁ CẦU

Hiếu và các bạn lối xóm chơi đá cầu.
Phe của Hiếu thua bàn đầu.
Các bạn phe của Hiếu có ý bực-tức.



Riêng Hiếu vẫn vui-vẻ.
Bàn kế, cầu rớt ngay chỗ Hiếu.
Hiếu lỡ lấy tay đánh trái cầu.
Các bạn phe Hiếu tưởng bàn này thắng.
Nhưng Hiếu bảo:
— Tôi lỡ đánh bằng tay.
Hiếu và các bạn đồng đội đành chịu thua
bàn nữa.

QUYẾT ĐỊNH:

Em hòa-nhã trong lúc chơi chung với
các bạn lối xóm.





32. GẶP ÔNG NĂM

Hiếu và Hạnh đi học về.

Hai chị em gặp ông Năm.

Hạnh đỡ nón và thưa ông Năm.

Hiếu cũng đỡ nón chào.

Ông Năm xoa đầu hai em.

Ông Năm nói:

— Các cháu lễ-phép quá.

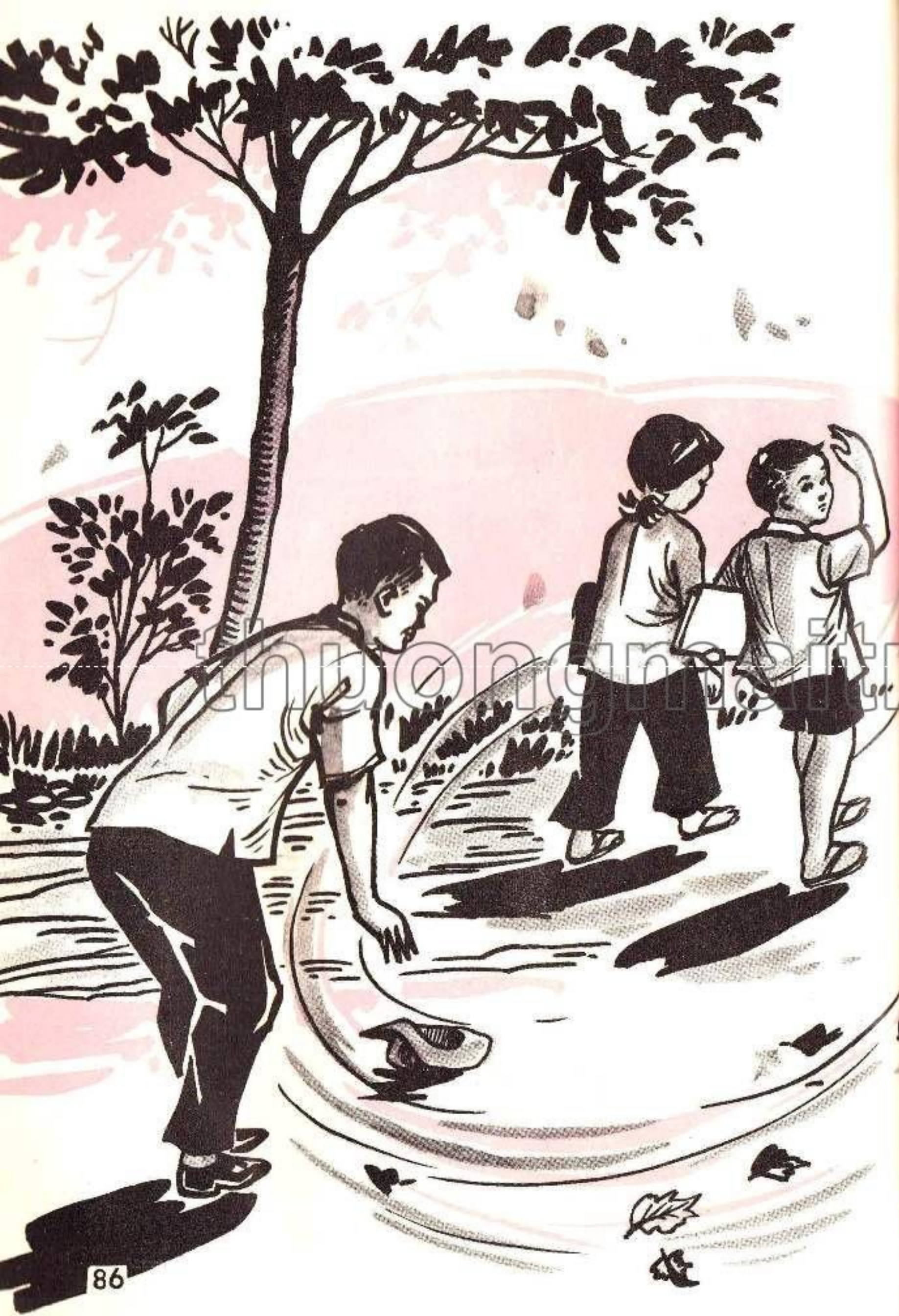
Trời sắp mưa, các cháu đi nhanh lên.

Hạnh và Hiếu đều vâng lời.

Hai đứa đi rào bước.

QUYẾT-ĐỊNH :

Khi gặp người lối xóm, em chào hỏi.



33. LÀM RỚT NÔN

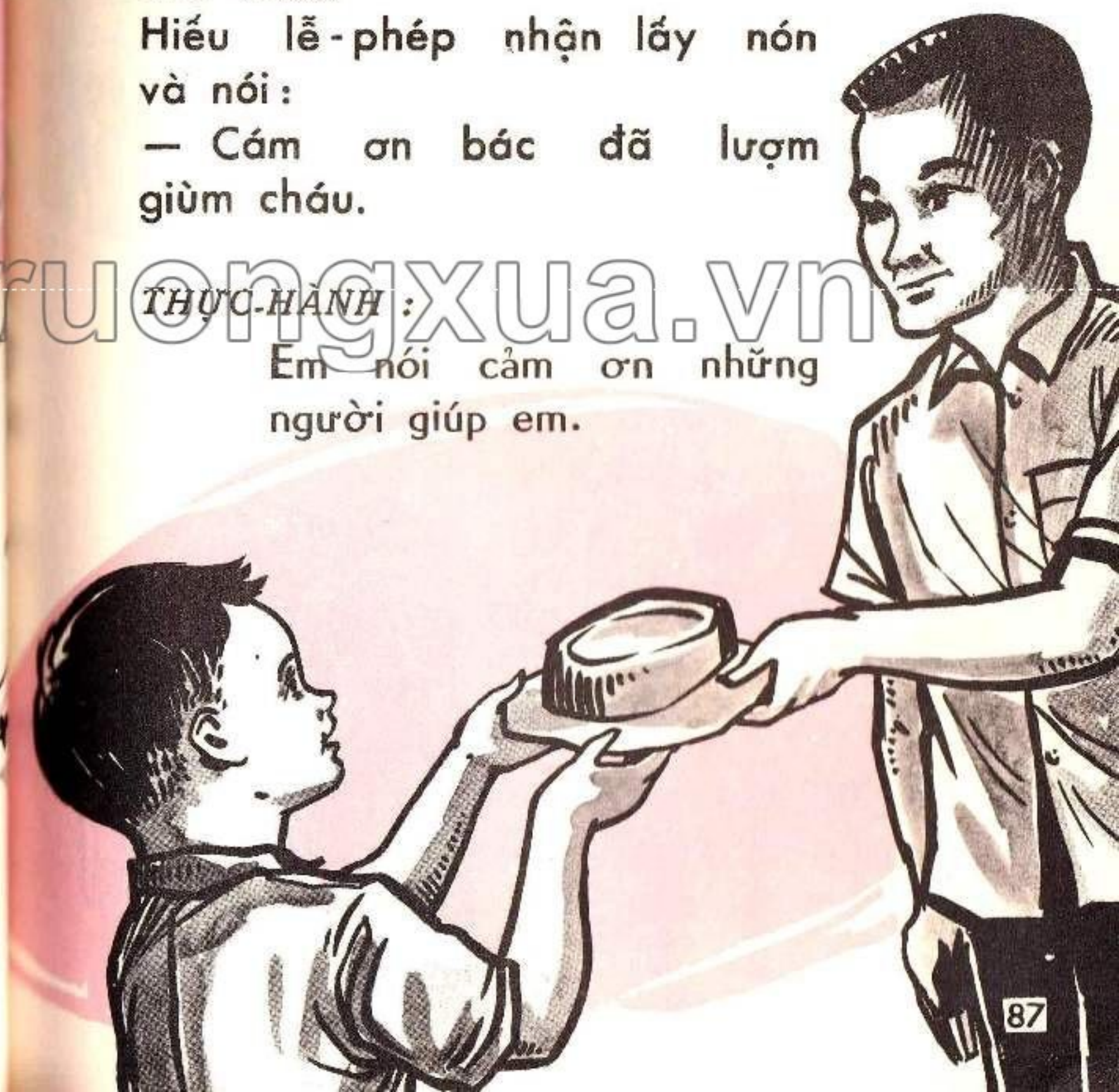
Trời sắp mưa, Hiếu và Hạnh đi thật nhanh.
Hai chị em về gần đến nhà.
Chẳng may, gió thổi bay cái nón của Hiếu.
Bác Tư đi sau lượm nón đưa
cho Hiếu.

Hiếu lễ-phép nhận lấy nón
và nói:

— Cảm ơn bác đã lượm
giùm cháu.

THỰC-HÀNH:

Em nói cảm ơn những
người giúp em.





34. BÀI ÔN

Viết vào tập, từ trên xuống dưới những số từ 1 đến 10. Đọc kỹ từng câu sau đây, nếu câu nào đúng, em viết chữ Đ cạnh số của câu đó. Nếu câu nào sai, em viết chữ S.

1. Khi nhận thư, em nói cảm ơn người đưa thư.
2. Em biết ơn những người gánh nước cho em xài.
3. Em không khinh rẻ những người hốt rác.
4. Nói chuyện với người lớn, em không dạ thưa.
5. Em phải nạt nộ trẻ em lối xóm cho chúng sợ em.

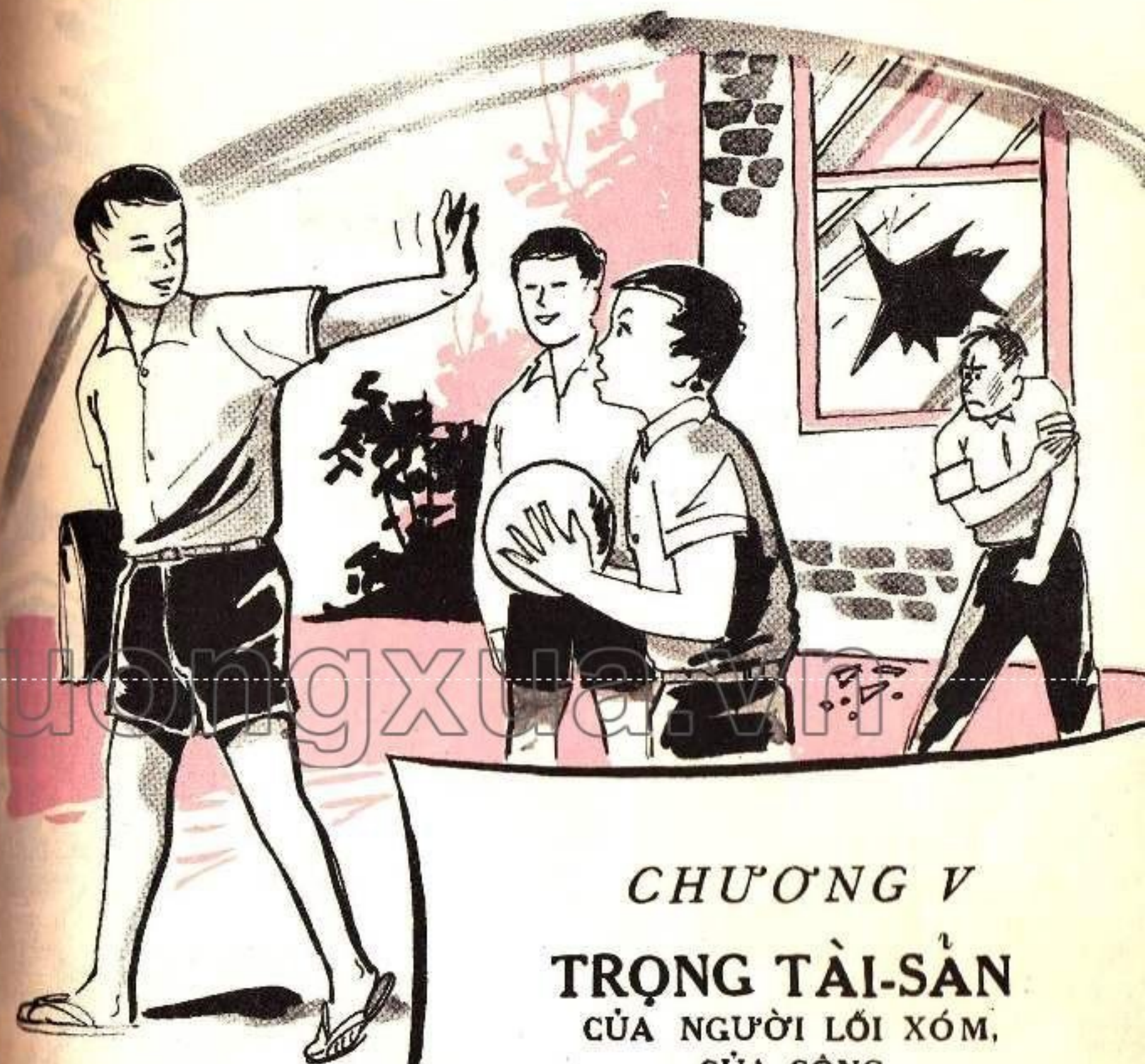


6. Khi chơi chung với các bạn lối xóm, em phải thật-thà.
7. Gặp người lớn trong xóm, em phải chào hỏi.
8. Khi có người giúp em việc chi, em phải nói cảm ơn.
9. Em không nói cảm ơn khi người đưa báo đưa em tờ báo.

10. Em không chửi bậy, nói bậy.



thuongmaitrucuongxua.vn



CHƯƠNG V
TRỌNG TÀI-SẢN
CỦA NGƯỜI LỜI XÓM,
CỦA CỘNG



35. TRÁI ỒI CHÍN

Mỗi lần đi học, Hiếu, Hạnh đi ngang qua vườn ông Năm.

Vườn ấy trồng rất nhiều cây ăn trái.

Một hôm đi học về, Hiếu thấy trái ổi chín, định hái ăn.

Hạnh cản không cho hái và nói :

— Cây trái của ông Năm trồng, mình không nên hái.

Hiếu vâng lời, và hai đứa đi thẳng về nhà.

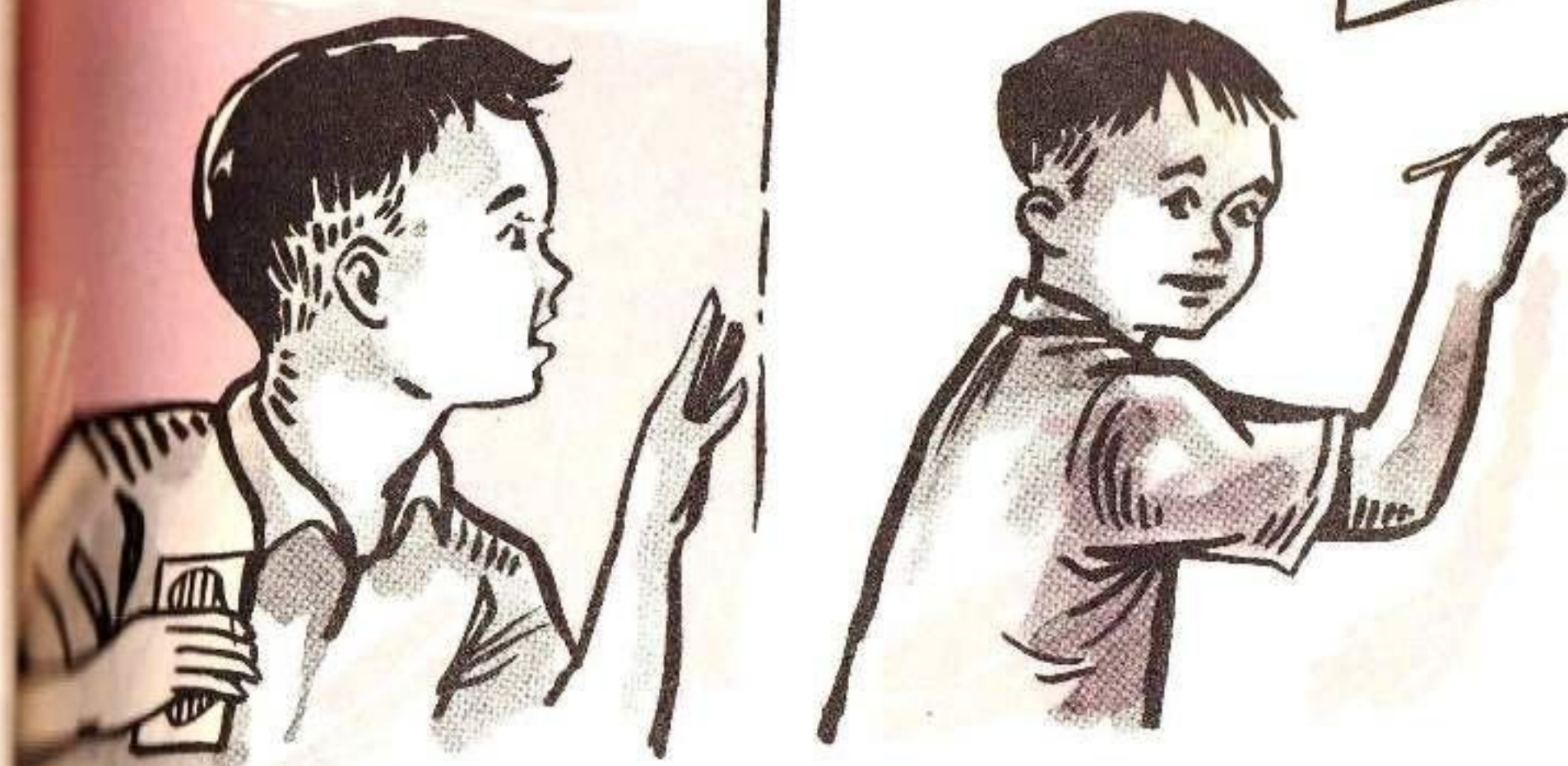
QUYẾT-ĐỊNH:

Em không hái trái cây của người.



36. HỘP VIẾT CHÌ MÀU

Hiếu qua chơi với Đạo, cháu ông Năm.
Đạo đưa xem hộp viết chì màu mới mua.
Hiếu lấy một cây viết chì xem.
Hai đứa muốn viết thử.
Đạo bảo lại vách viết.
Hiếu nói :
— Đừng làm thế, dơ vách lắm.



Đạo thấy phải, vào lấy giấy ra, hai em
cùng vẽ.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em không nên viết bậy,
vẽ bậy lên vách tường.



37. HIẾU ĐÁ BANH

Hiếu và các bạn đá banh trước sân nhà.
Các bạn đá rất bạo. Banh bay quá cao.
Hiếu vội bảo các bạn:

— Chúng ta nên đem banh ra ngoài ruộng
mà đá.

Đá ở đây rủi banh văng vào nhà người ta,
Làm đổ bể đồ-đạc gây thiệt hại cho người.
Các bạn đồng ý, kéo nhau đi.

GHI CHÚ :

Khi đá banh, em coi chừng không
để banh văng vào nhà người khác.



38. BÍNH NÉM CHIM

Hiếu và các bạn đi học về.

Bính lượm hòn đá chọi chim.

Hòn đá rơi làm bể chậu kiềng
trước nhà bác Năm.

Bác Năm hỏi to :

— Đứa nào ném đó, bây ?



Bính thưa :

— Cháu đó, bác Năm à.

Bác Năm bước ra khuyên Bính :

— Cháu đừng chơi dại như thế nữa nhé.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em không ném đá lỡ rơi
vào nhà người khác.



39. GIỮ ĐƯỜNG SẠCH-SẼ

Hạnh và Hiếu đi Saigon thăm dì Ba.
Chiều nay, mấy dì cháu ngồi trước nhà
ăn mía.

Hiếu vất xác mía ra lộ.



Dì Ba bảo :

— Bỏ xác mía vào
thùng rác, con ạ.

Con đừng vất rác-
rến ra lộ, làm bẩn
mặt.

Nhất là đồ hôi thối
làm mất vệ-sinh chung.
Nếu cảnh-sát viên bắt
gặp, còn bị phạt nữa.

THỰC-HÀNH :

Em bỏ rác rến vào thùng
rác, chớ không vất ra lộ.



40. ĐẬY THÙNG RÁC

Hiếu đem xác mía bỏ
vào thùng rác sau nhà.

Em trở lên.

Dì Ba hỏi :

— Hiếu có đẩy thùng rác lại
không con ?

Hiếu đáp :

— Dạ có.

Dì thêm :

— Ừ, phải đẩy lại.

Nếu không, mùi hôi xông lên.

Ruồi nhặng bay lại đậu lên rác.

Rồi đậu trên đồ ăn, dơ lắm.

GHI NHỚ :

Em nhớ đẩy nắp thùng rác thật kín.



41. CÁI HỔ RÁC

Nghe dì Ba nói đến
thùng rác, Hiếu nói :

— Dưới nhà con không
cần thùng rác, dì Ba à.

Dì ba cười :

— Vậy con thử nói
làm cách nào, cho dì
nghe coi?

Hiếu đáp :

— Ba con đào một
cái hố.

Mỗi lần đổ rác
vào đấy là phủ
lên một lớp tro.

Nếu có lá cây
khô hay giấy thì
đốt đi.

Dì Ba gật đầu :

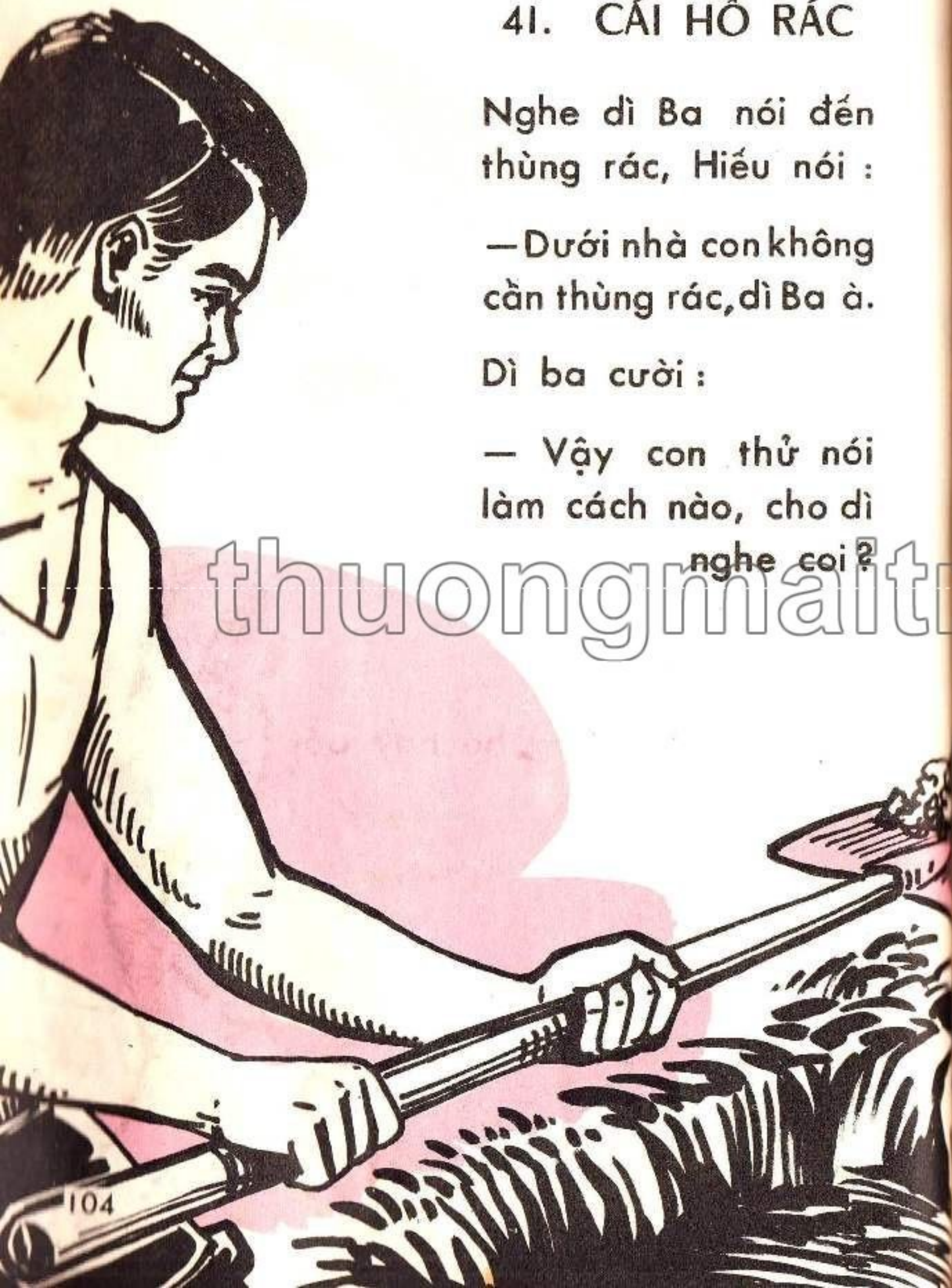
— Con nói rất đúng,

Quanh nhà có đất rộng,

Rác rến đổ xuống hố hay đốt
đi là rất sạch.

GHI NHỚ :

Ở thôn-quê, ta
nên đổ rác
xuống hố hay đốt
đi cho sạch-sẽ.

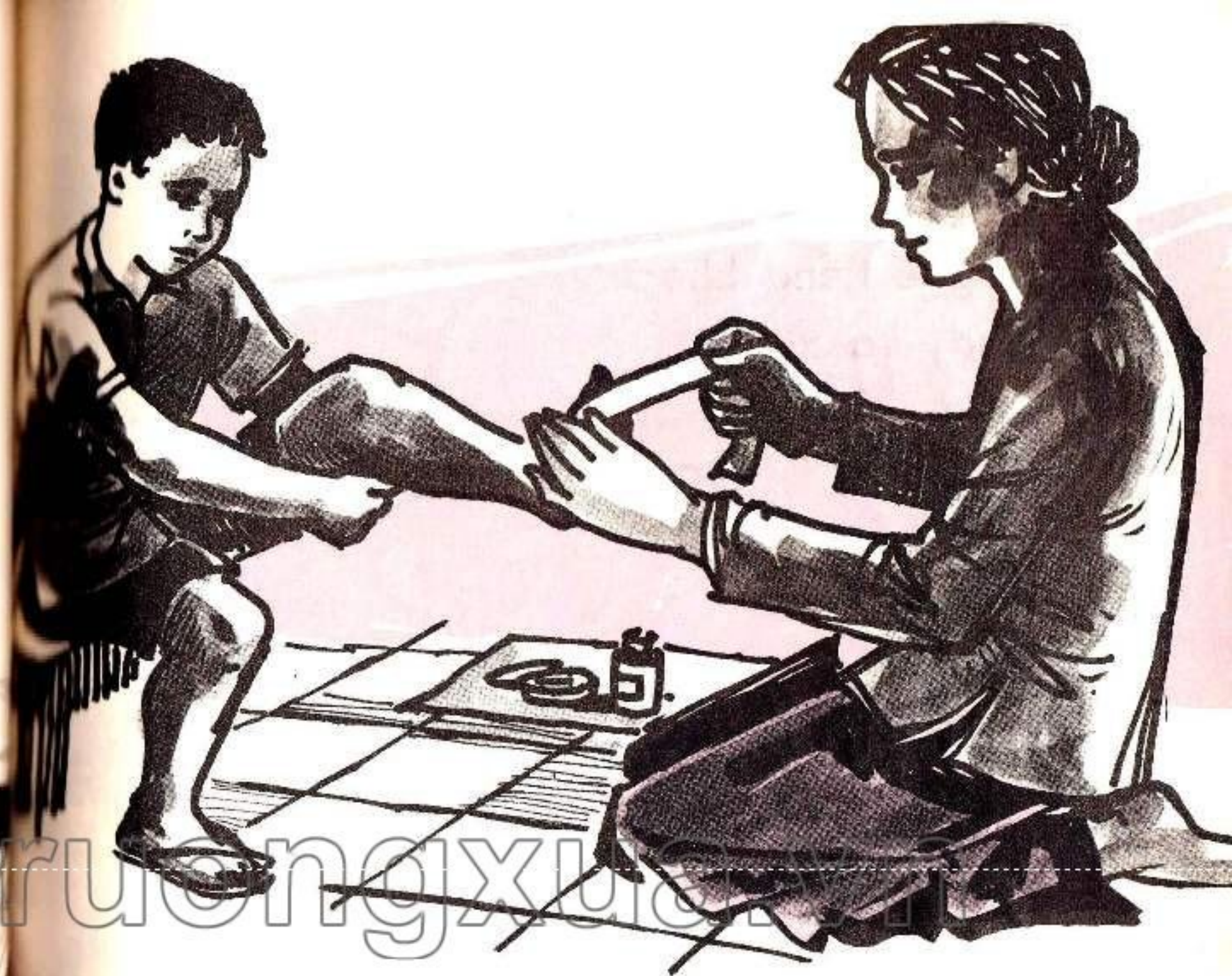


42. ĐẠP MẢNH CHAI

Hiếu nghe tiếng khóc ngoài cổng.

Em chạy ra xem.

Em trông thấy một em bé đạp phải mảnh chai chảy máu khóc la ở lề đường.



Hiếu vào nhà gọi dì Ba.

Dì Ba lấy bông gòn và thuốc đổ ra xúc cho em bé.

Hiếu lượm mảnh chai bỏ vào thùng rác.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em không vất mảnh chai ra đường.





43. HIẾU ĂN BẮP NẤU

Dì Ba dẫn Hiếu đi Sở Thú.

Trên xe buýt, Hiếu lột trái bắp nấu ra ăn.

Hiếu bỏ cùi bắp xuống sàn xe.

Dì Ba bảo :

— Hãy lượm cùi bắp bỏ vào giỏ xách của dì.

Lát nữa xuống xe con bỏ vào giỏ rác trong Sở Thú

Con không nên xả rác trên xe.

Hiếu làm theo lời dì dạy.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em không bao giờ khạc nhổ
hay xả rác trên xe.





44. BÀI ÔN

Viết vào tập, từ trên xuống dưới, những số từ 1 đến 10.

Đọc kỹ từng câu sau đây, nếu câu nào đúng, em viết chữ Đ cạnh số câu đó.

Nếu câu nào sai, em viết chữ S.

1. Em tha hồ hái trái, hái hoa ở vườn người khác.
2. Em không viết bậy lên tường nhà người.

3. Đứa trẻ ném đá vào nhà người là đứa trẻ hư.
4. Em lén đá banh cho văng vào nhà người khác chơi.
5. Em đổ rác ra đường.
6. Em đẩy kín thùng rác sau khi đổ rác.
7. Em vứt mảnh chai ra đường.
8. Đốt rác không hợp vệ-sinh.
9. Xả rác trên xe là có lỗi.
10. Ở thôn - quê, người ta đổ rác xuống hố rồi lấp lại.



45. GIỮ-GÌN TRƯỜNG HỌC

Hết ngày nghỉ, cha lên Sài-gòn đón Hạnh, Hiếu về.

Hôm sau, hai chị em đi học lại.

Hạnh, Hiếu vui mừng khi gặp bạn cũ.

Cửa trường còn đóng.



Một học-sinh lớp Nhất, leo rào nhảy vào trong.

Rào gãy, anh ấy té.

Thầy ra kêu lại rầy, và bảo tất cả học trò :

— Nhà trường là của chung.

Ta không nên phá hư.

Phải cố sức giữ-gìn.



46. TẠI TRẠM PHÁT THUỐC

Mùa nắng tới,

Thầy đưa học-sinh đi chích ngừa tả và
trồng trái.

Tại trạm phát thuốc,
thầy y-tá vừa chích
vừa chuyện trò.



Thấy thuốc đề đầy tử kính, một học-sinh
hỏi xin.

Thầy bảo :

— Chỉ nên xin thuốc khi cần.

Hãy để dành cho những người bệnh.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em chỉ xin thuốc khi cần.



47. VIẾNG NHÀ BẢO-SANH

Má Hạnh sửa-soạn đi thăm
bà Ba người lối xóm.

Bà mới sanh con trai tại
nhà bảo-sanh xã.

Hạnh xin theo để xem
em bé.

Tới nơi, Hạnh thấy mẹ con
bà Ba đều khỏe-mạnh.

Em bé kháu-khỉnh nằm
ngủ trong nôi.

Nhà bảo-sanh ngăn-nắp,
sạch-sẽ.

Cô đỡ vui-vẻ, hiền-từ.



Trên đường về, má Hạnh nói :
— Có nhà bảo-sanh xã thật tiện lắm, con ạ.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em giữ yên-lặng trong nhà bảo-sanh.



48. TRONG PHÒNG THÔNG-TIN

Hạnh, Hiếu vào phòng Thông-tin xã.
Ở đây có Quốc-kỳ, bàn ghế ngăn - nắp,
tranh ảnh tươi sáng.

Hạnh, Hiếu chăm-chú xem tranh.

Một em bé giơ tay gỡ tranh trên tường.

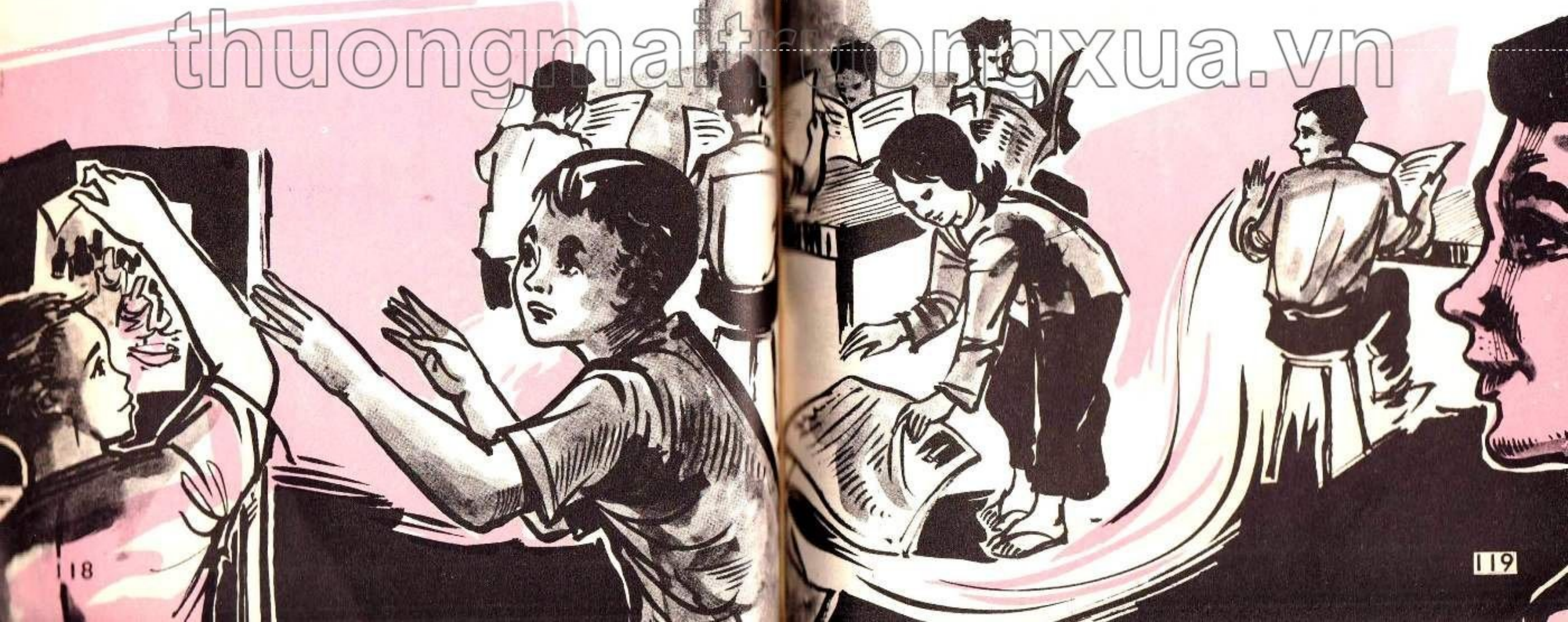
Hiếu ngăn lại:

— Đừng xé, để mọi người xem.
Gió to, một tờ báo bay xuống đất.
Hạnh nhặt lên, đặt vào chỗ cũ.
Người coi phòng khen:

— Hai em đáng mến lắm.

QUYẾT-ĐỊNH:

Em giữ-gìn tranh ảnh, sách báo
trong phòng thông-tin.





49. HẠNH ĐI CHỢ

Hôm nay nhà có giò, Hạnh theo mẹ đi chợ.

Trong chợ người đông-đúc, mua bán tấp-nập.

Hạnh xách giỏ để mẹ mua đồ ăn.

Nền chợ sạch-sẽ, mọi người đi lại có trật-tự.

Thức ăn đầy giỏ, mẹ dẫn Hạnh về.

Hạnh tự nhủ :

— Nhờ mọi người biết giữ-gìn,
Không xả rác nên chợ mới được
sạch-sẽ.

GHI NHỚ :

Nên giữ trật-tự nơi đông
người và đừng xả rác trên
nền chợ.



50. CHƠI ME

Hiếu và các bạn đang
chơi trong sân đình.

Chợt em Đức trông
thấy trái me chín.

Mấy em đua nhau
tìm gạch chơi me.



Thấy vậy, ông Từ ra khuyên bảo :

— Các em chớ nên chơi như vậy,
Gạch rớt trúng mái đình bẽ hết ngói,
Hư hại biết bao !

Các em nghe lời, không chơi nữa.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em không chơi đá làm hư nơi
công-cộng.



51. ĂN ĐẬU PHỤNG

Chiều nay, việc nhà xong,
Hạnh, Hiếu theo mẹ đến công-viên sau
trường hóng mát.

Mẹ mua cho Hạnh,
Hiếu mấy gói đậu
phụng nấu.

Hiếu ăn đậu phụng
xả vỏ trên nền cỏ.



Hạnh nhặt vỏ bỏ vào giỏ rác ở công-viên
và nói:

— Em chớ xả rác nơi đây, làm bẩn nơi
công-cộng.

Mẹ Hiếu gật đầu ra vẻ bằng lòng.

GHI NHỚ:

Không nên xả rác làm
bẩn nơi công-cộng.





52. GIỮ-GÌN ĐƯỜNG SÁ

Hiếu sang nhà bạn chơi.

Hiếu thấy bạn đang đào lỗ trên mặt đường bằng đồng năm cắc.

Bạn rủ Hiếu đánh đáo.

Hiếu lắc đầu :

— Ba tôi dặn đừng đào lỗ làm hư đường. Thôi, ta lấp lỗ lại và chơi trò khác.

Hiếu và bạn lấp lỗ lại,

Bạn Hiếu chạy về lấy cầu ra cùng chơi.

GHI NHỚ :

Em không đào lỗ ngoài đường để đánh đáo.



53. GIỮ GIẾNG VÀ HỒ AO SẠCH

Mấy hôm trời nắng gắt,
Nước trong ao đã cạn.
Hạnh rủ Hà ra giếng xách nước giúp mẹ.
Hà mang theo quần áo, định giặt tại
giếng làng.

Mẹ Hạnh khuyên :

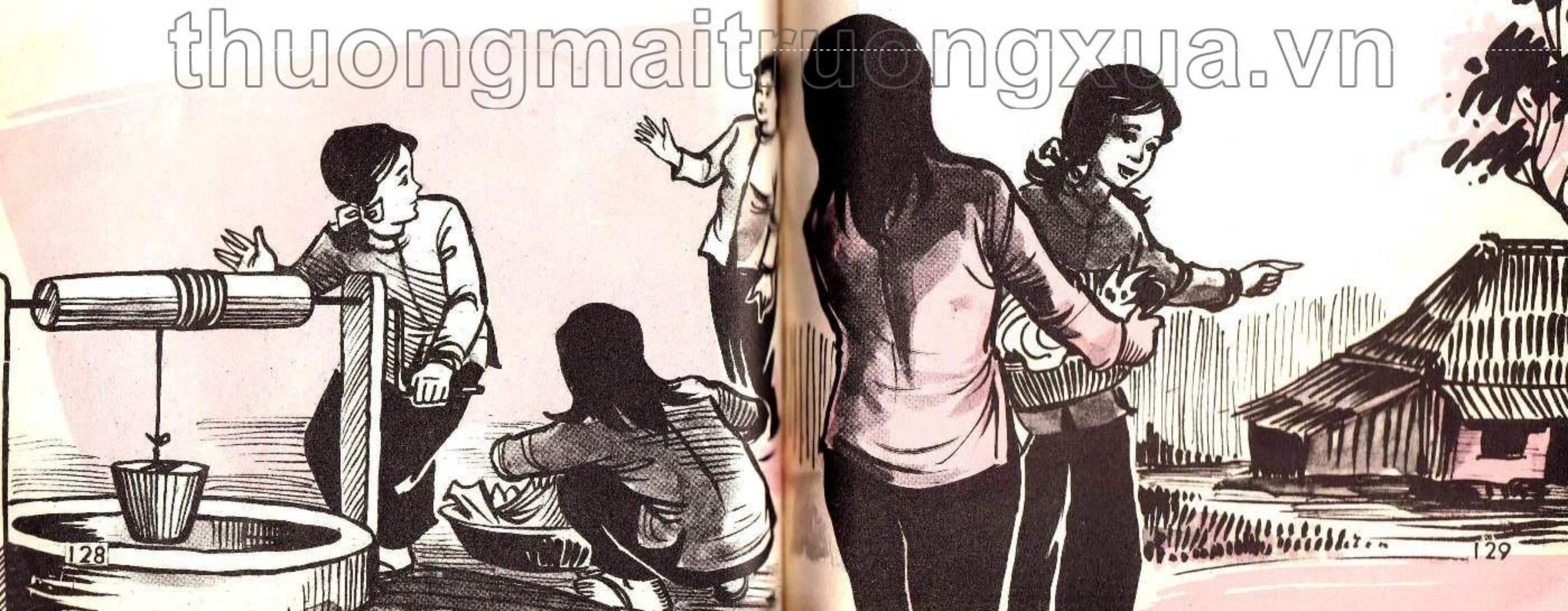
— Không nên !

Nước giếng cả xóm dùng chung.
Các con đừng tắm giặt gần giếng hoặc
xả rác vào giếng.

Hạnh, Hà xách nước và mang quần
áo về.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em giữ-gìn giếng và ao, hồ cho sạch.





54. BÀI ÔN: TRỌNG CỦA CÔNG

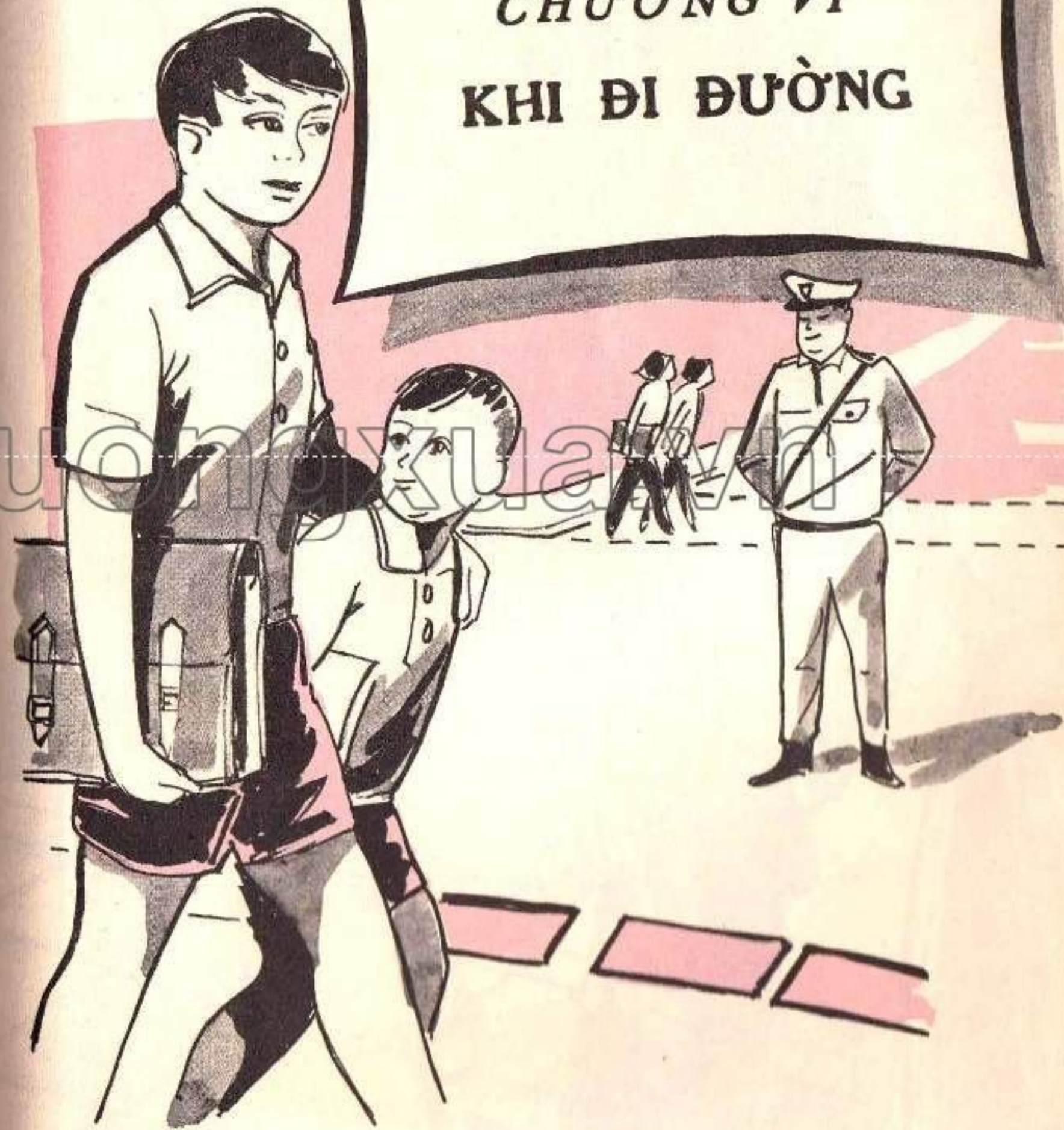
Em hãy đọc cho kỹ và ghép các phần câu sau đây lại cho trọn nghĩa (làm bằng miệng).

- | | |
|--------------------|--|
| 1. Em không làm hư | a) đem đồ rác trong thùng rác rồi đập nắp lại. |
|--------------------|--|

- | | |
|---|------------------------------|
| 2. Đến phòng Thông-tin, sau khi xem xong sách báo | b) ra bờ giếng mà giặt. |
| 3. Mỗi ngày, em quét nhà và hốt rác | c) em để lại chỗ cũ. |
| 4. Em không đem quần áo | d) đào lỗ mà đánh đáo. |
| 5. Em không ra đường | đ) làm dơ bàn ghế trường em. |



CHƯƠNG VI
KHI ĐI ĐƯỜNG



55. ĐI SAIGON

Nghỉ hè, Hạnh, Hiếu được đi Sài-gòn chơi.

Dì Ba dẫn hai chị em đi dạo phố.

Ba dì cháu đi trên lề đường.

Khi qua đường, dì Ba

tìm lối dẫn hai cháu qua.

Dì bảo hai cháu:

Ở thành-thị xe cộ nhiều lắm.



Các cháu luôn luôn phải đi trên lề đường.

Muốn đi qua lộ, phải đi nơi dành riêng cho người đi bộ.

Như thế, ta có thể tránh được tai-nạn xe-cộ.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em đi bộ trên lề mặt. Muốn băng qua lộ, em phải lựa chỗ có canceller trắng.

56. THẢ DIỀU

Chiều mát, Hiếu và các bạn chơi thả diều trên lề đường.

Có lúc quên, nhiều em chạy xuống đường.
Hạnh liền nhắc:

— Các em không nên chạy giỡn ngoài đường,

Có nhiều xe cộ lắm.

Các em có thể gặp tai-nạn.

Hiếu và các bạn cho là Hạnh nói phải.

Các em không thả diều ngoài đường nữa.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em nhất-định không
chạy giỡn ngoài đường.



57. MỘT TAI-NẠN

Buổi chiều, Hiếu, Hạnh ra trước cửa đứng chơi.

Ngoài đường có mấy đứa nhỏ đang đá banh.

Hiếu xem rất thích.

Trái banh lăn ra giữa đường.

Một em chạy theo quên cả xe cộ.



Lúc em đang lượm banh thì một chiếc xe tắc-xi chạy đến.

Xe thắng không kịp, đụng vào em đó.

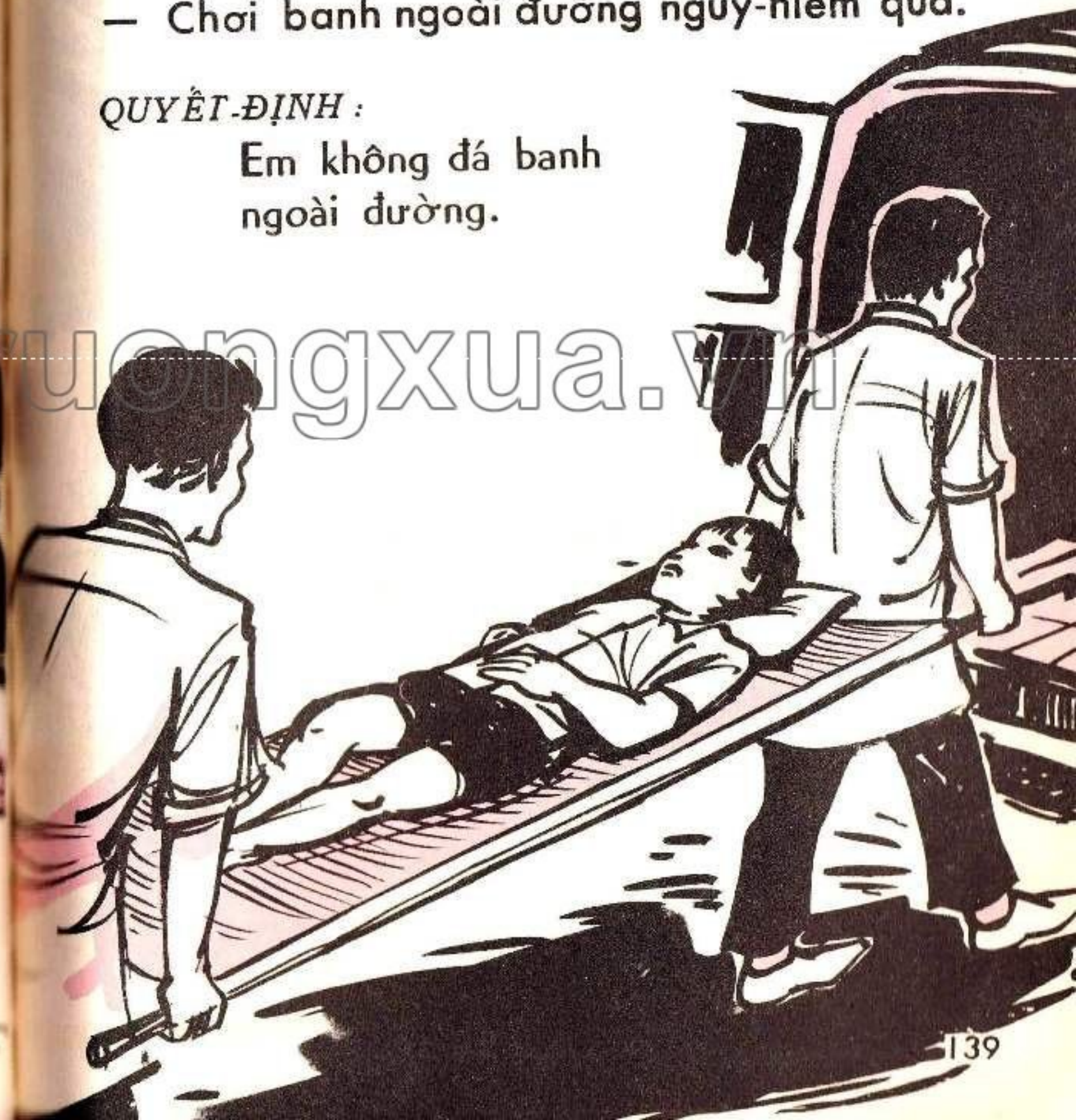
Cánh tay em ấy bị gãy.

Hiếu run sợ và tự bảo:

— Chơi banh ngoài đường nguy-hiểm quá.

QUYẾT-ĐỊNH:

Em không đá banh ngoài đường.



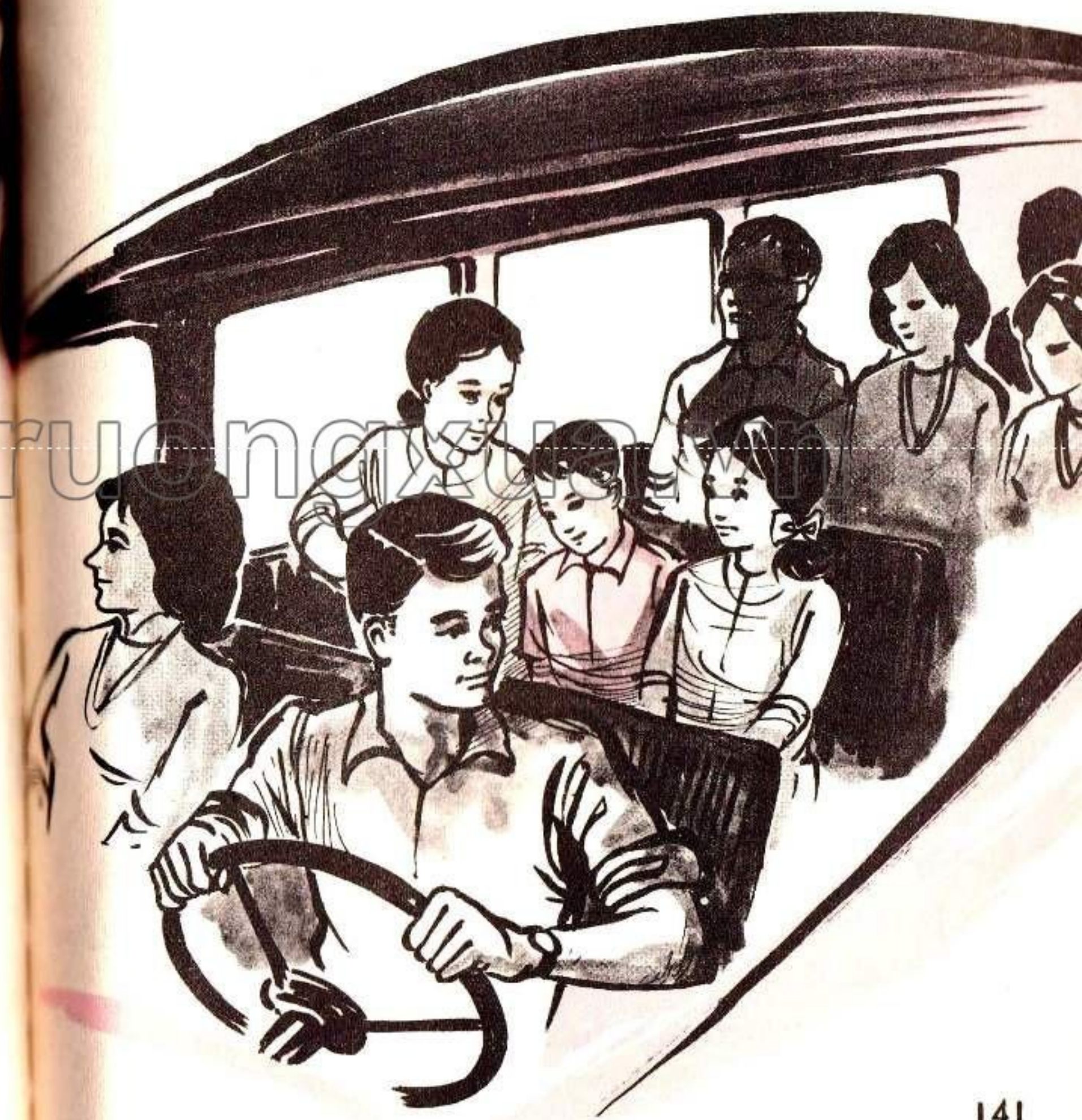


58. LÊN XE ĐÒ

Ở nhà dì Ba ít hôm, Hiếu, Hạnh ra về.
 Nhân dịp, dì Ba cũng đi về quê với hai em.
 Dì Ba mua giấy xe.
 Hai chị em Hiếu tìm chỗ ngồi theo số
 trong giấy xe.
 Đoạn hai em để cái giỏ dưới chân ngay
 chỗ ngồi.
 Một lát sau, xe chạy.

QUYẾT-ĐỊNH :

Khi lên xe đò, em ngồi đúng
 chỗ ghi trong giấy xe.





59. TRÊN XE ĐÒ

Trên xe, dì Ba ngồi sát cửa.

Hạnh, Hiếu ngồi cạnh dì Ba.

Xe sắp chạy ngang cầu, anh lơ nói lớn :

— Cô bác đừng đưa tay ra ngoài.

Hạnh hỏi dì Ba :

— Tại sao anh lơ dặn như vậy hả dì ?

Dì Ba nói :

— Đưa tay ra ngoài rất nguy-hiểm.

Lúc xe tránh sát nhau có thể bị gãy tay.
Xe chạy một lúc, Hiếu gác chân lên băng trước.

Dì Ba bảo Hiếu để chân xuống và nói :

— Con không nên gác chân như vậy.

Con sẽ làm dơ quần áo người ta.

QUYẾT-ĐỊNH :

Trong xe, em không đưa tay ra ngoài.





Vì đứng lên, lúc xe thắng lại, mình có thể bị té.

Lúc xe ngừng hẳn, ba dì cháu mới đứng dậy và bước xuống nơi cửa bên mặt.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em chỉ đứng dậy khi xe ngừng hẳn.

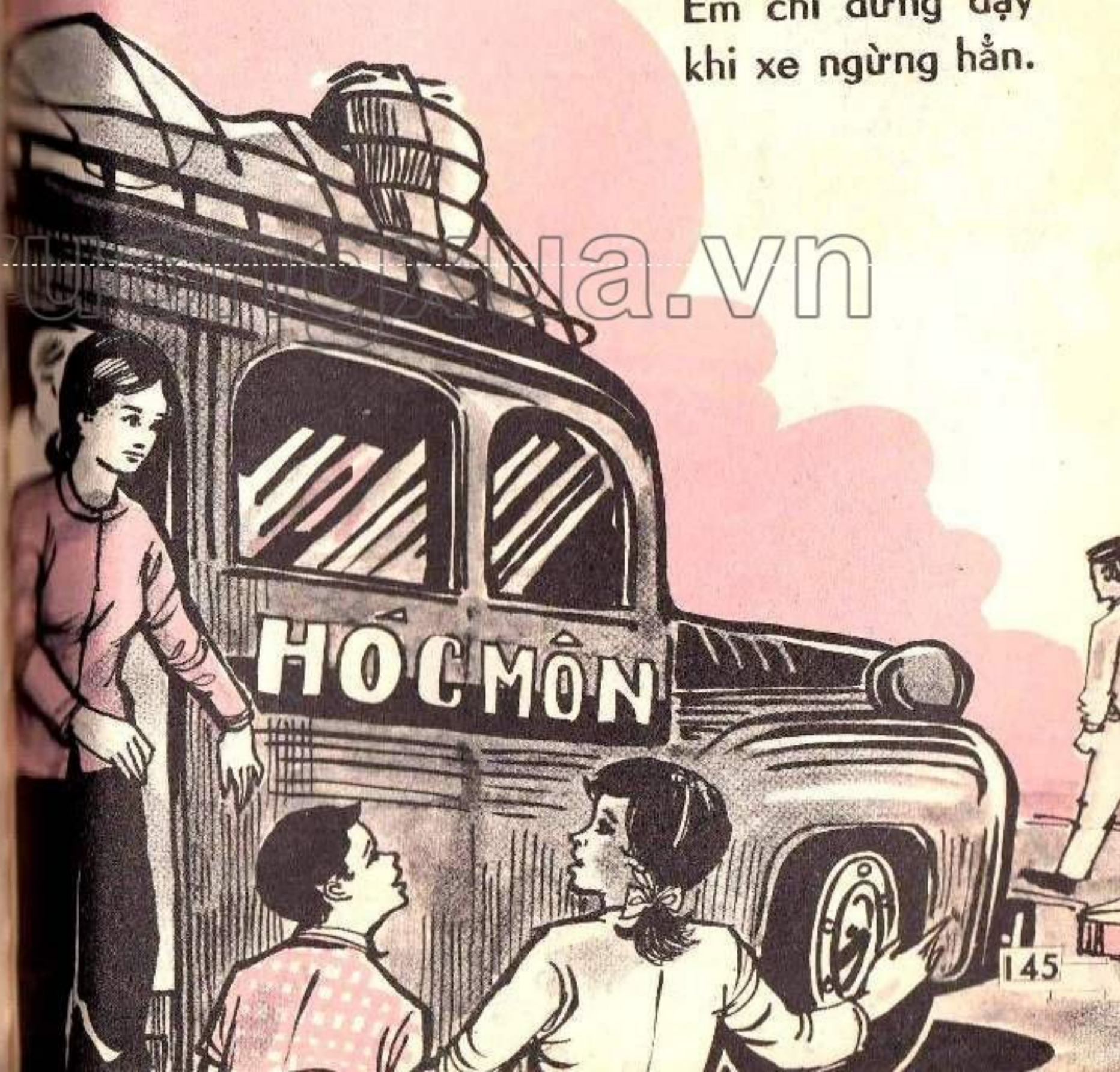
60. XUỐNG XE ĐÒ

Xe sắp đến xã Hiếu, Hạnh ở.

Hiếu đứng dậy sẵn để xuống.

Hạnh kéo tay ngồi lại và nói :

— Em phải ngồi yên, chừng nào xe ngừng hẳn hãy đứng dậy.



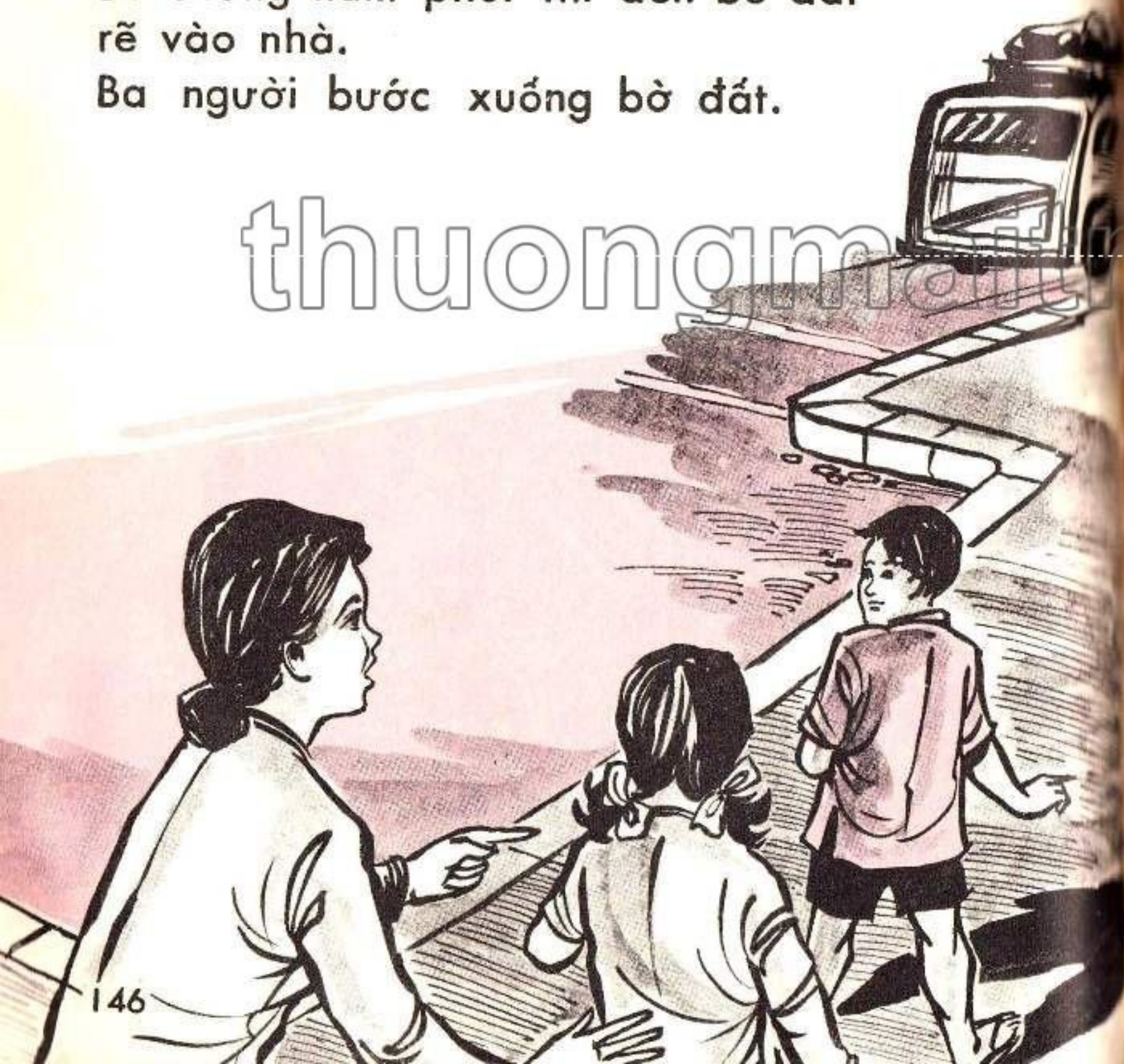
61. TRÊN ĐƯỜNG VỀ NHÀ

Ba dì cháu xuống xe bước ngay lên lề đường mặt.

Dì Ba dặn :

— Hai cháu nên đi trên lề đường.
Đừng đi dưới lộ nguy-hiểm lắm.
Đi chừng năm phút thì đến bờ đất
rẽ vào nhà.

Ba người bước xuống bờ đất.



Hiếu đi trước rồi đến Hạnh.

Dì Ba đi theo sau hai cháu.

Gần đến nhà, Hiếu, Hạnh thấy má ra đón.

Hiếu, Hạnh mừng-rỡ gặp mẹ và các em.

QUYẾT-ĐỊNH :

Em luôn luôn đi trên lề đường.



62. BÀI ÔN

Điền những tiếng sau đây vào chỗ trống cho hợp-nghĩa: *lễ đường, chen lẫn, nghiêng mình, hàng hai, chơi giỡn.*

1. Ngồi trong xe, em không đưa tay hoặc. ra ngoài.
2. Em không. ngoài đường.
3. Ngoài đường, em không đi. hàng ba.
4. Em không. khi lên hay xuống xe.
5. Em luôn luôn đi bộ trên.

NHÂN-DÂN GIA-NÃ-ĐẠI

với sự hợp-tác của

BỘ GIÁO-DỤC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

thân tặng

các Trường Tiểu-học Việt-Nam

SÁCH NÀY TẶNG, KHÔNG BÁN